



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI



Thời gian: 08h30 ngày 20/4/2019

Địa điểm: Tầng 5, tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

1. Chương trình Đại hội.

2. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
3. Quy chế bầu cử Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
4. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019.
5. Báo cáo tổng kết của HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024
6. Báo cáo của BKS về quản lý Công ty của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong năm 2018.
7. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.
8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao HĐQT, BKS và thưởng Ban điều hành năm 2018.
9. Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu.
10. Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2019.
11. Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2019.
12. Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BDH năm 2019.
13. Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019.
14. Tờ trình hủy bỏ kế hoạch phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2019.
15. Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT về việc thực hiện các giao dịch cho vay hoặc bảo lãnh đối với các công ty con.
16. Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
17. Tờ trình loại bỏ một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.
18. Tờ trình bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.
19. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

**NĂM
2019**



Thời gian: 08h30 ngày 20/4/2019
Địa điểm: Tầng 5, tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

8h00' - 8h30'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Kiểm tra tư cách cổ đông
8h30' - 8h45'	Khai mạc đại hội - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết. - Bầu Đoàn chủ tọa. - Cử Ban thư ký. - Đoàn chủ tọa công bố chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội. - Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội.
8h45' - 10h15'	<p>Đoàn chủ tịch trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019. - Báo cáo tổng kết của HĐQT năm 2018, nhiệm kỳ 2014 – 2019 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024; <p>BKS trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo về quản lý Công ty của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm tài chính 2018. <p>Đoàn chủ tịch trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao HĐQT, BKS và thưởng Ban điều hành năm 2018. - Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu. - Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2019. - Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2019. - Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BDH năm 2019. - Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019. - Tờ trình hủy bỏ kế hoạch phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2019. - Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT về việc thực hiện các giao dịch cho vay hoặc bảo lãnh đối với các công ty con. - Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; - Tờ trình loại bỏ một số ngành nghề kinh doanh của Công ty; - Tờ trình bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024. - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
10h15' – 10h45'	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024; - Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.
10h45' – 10h55'	Tiệc trà tea-break.

10h55' – 11h15'	Thảo luận của cổ đông về các nội dung do HĐQT, BKS trình bày
11h15' – 11h25'	Ý kiến của Đoàn chủ tọa tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông
11h25' – 11h35'	Biểu quyết thông qua các nội dung do HĐQT, BKS trình bày
11h35' – 11h50'	Công bố kết quả kiểm phiếu, thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS và ra mắt HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024
11h50' – 12h00'	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
12h00'	Bế mạc Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866 Fax: (04) Web: www.xmcc.com.vn

**NĂM
2019**

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2019 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông dự họp được cấp Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

2. Cách biểu quyết:

a. Biểu quyết:

- ✓ Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- ✓ Chủ tọa đại hội sẽ biểu quyết các nội dung theo trình tự: Đồng ý, Không đồng ý và có Ý kiến khác. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- ✓ Sau khi hoàn thành việc biểu quyết từng nội dung xin ý kiến, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả mà cổ đông đã biểu quyết.

b. Kiểm phiếu

- ✓ Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- ✓ Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.
- ✓ Ban kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

✓ Việc kiểm phiếu phải được thực hiện trên máy vi tính.

Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

3. Cách tính kết quả biểu quyết:

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.

b) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp có quyền biểu quyết hợp lệ chấp thuận.

c) Đối với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giơ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA VÀ ĐOÀN CHỦ TỌA

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tọa của Đại hội. Các thành viên khác của Đoàn chủ tọa do Đại hội giới thiệu và Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa thực hiện điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp

b) Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức Đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- ✓ Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội;
- ✓ Thu và kiểm tra các giấy đăng ký dự họp, giấy ủy quyền tham dự đại hội;
- ✓ Lập báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội;
- ✓ Phát tài liệu họp, Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

2. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội, các ứng viên trong danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu như sau:

- ✓ Thông báo “Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 -2024”;
- ✓ Tổ chức, hướng dẫn bầu cử;
- ✓ Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử;
- ✓ Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- ✓ Tổ chức kiểm phiếu bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu;
- ✓ Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.
- ✓ Kịp thời báo cáo với Chủ tọa Đại hội các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866 Fax: (04) Web: www.xmcc.com.vn

QUY CHẾ BẦU CỬ HĐQT, BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

NĂM
2019

Điều 1. Các quy định chung

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (Sau đây gọi tắt là Công ty) được thực hiện theo nguyên tắc: công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
- Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào HĐQT, BKS theo quy định của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) quyết định thông qua.
- Việc bầu thành viên HĐQT/BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điểm c, khoản 3, điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014.
- Đối tượng có quyền bầu cử: các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 12/3/2019.
- Đoàn chủ tịch Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS với nhiệm vụ cụ thể:
 - Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử bầu vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội.
 - Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
 - Giải quyết các khiếu nại về bầu HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và một phiếu bầu Ban kiểm soát có ghi mã số của cổ đông/đại diện cổ đông và số cổ phần mà Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện.
- Phiếu bầu cử hợp lệ:
 - Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Phiếu bầu tối đa hoặc bầu từ một đến tối đa số thành viên HĐQT, BKS theo quy định trong danh sách đề cử và/hoặc ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và huỷ phiếu cũ).
 - Phiếu có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu bầu cử không hợp lệ:
 - Phiếu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

- Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT, BKS quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách ứng cử, đề cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

- Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

3. Phiếu bầu cử có in sẵn danh sách các ứng cử viên và được đóng dấu tròn Công ty ở phía trên, bên góc trái của phiếu.

Điều 3. Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định, quy trình về bầu thành viên HĐQT, BKS.

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông.

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.

+ Tổ chức kiểm phiếu.

+ Lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

Điều 4. Đề cử thành viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng (có xác nhận của công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch, trong đó xác định lượng cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của nhà đầu tư trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng) có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. Các nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện trên phải gửi cho HĐQT Công ty danh sách đề cử thành viên HĐQT và BKS trước 16 giờ 30 ngày 18/4/2019.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế HĐQT, BKS đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT, BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

2. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 5 thành viên

- Số lượng thành viên BKS được bầu là 3 thành viên.

Điều 5. Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS

1. Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện, Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

2. Khi tiến hành bầu cử cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được chọn 1 trong 2 cách bầu cử đó là tích dấu (X) hoặc ghi số cổ phần bầu cho từng ứng viên.

- Bầu bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (X) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu. Số phiếu bầu của từng ứng viên được chọn là kết quả chia đều của tổng số phiếu bầu của cổ đông chia cho số ứng cử việc được lựa chọn.

- Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số phiếu bầu cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng số phiếu bầu của cổ đông. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

3. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai cách nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 6. Trúng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Nếu sau khi bầu lại số phiếu bầu của các thành viên này vẫn ngang nhau, thì chủ tọa sẽ có quyền chọn một trong số những thành viên này làm thành viên HĐQT.

Điều 7. Khiếu nại và xử lý khiếu nại:

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến bầu thành viên HĐQT, BKS. Mọi khiếu nại về kết quả bầu phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

- Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2019.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Khắc Sơn

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2019

**NĂM
2019**

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa Quý cổ đông,

Sau 05 năm tái cấu trúc, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhìn chung đã có những thay đổi đáng ghi nhận. Năm 2018 được xem là kết thúc quá trình 05 năm tái cấu trúc. Trong quá trình thực hiện, Công ty có một số thuận lợi nhưng cũng gặp không ít các khó khăn. Để nhìn lại, đánh giá 01 năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2019.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

1. Thuận lợi, thế mạnh

Yếu tố khách quan:

- GDP năm 2018 của kinh tế Việt Nam đạt mức 7,08%, là mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2008, sự phát triển chung của nền kinh tế chính là tiền đề tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành, các lĩnh vực, trong đó có ngành xây dựng tăng trưởng khá với tốc độ 9,2 % và kinh doanh bất động sản với những dự án quy mô lớn;
- Với sự quyết tâm và đồng thuận cao của các cổ đông về việc tập trung phát triển của XMC, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ hai lần trong năm 2018 vào ngày 27/04 và 11/09 từ 399,95 tỷ đồng lên 549,92 tỷ đồng;
- Năm 2018, được sự hỗ trợ mạnh mẽ từ các tổ chức tín dụng, công tác tài chính của Công ty cơ bản ổn định, đáp ứng được yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Yếu tố chủ quan:

- Là một đơn vị hoạt động nhiều năm trong lĩnh vực xây dựng, Công ty đã tạo dựng được hình ảnh, thương hiệu và được đồng đạo các Chủ đầu tư, các tổng thầu, đối tác ghi nhận và đánh giá cao;
- XMC đã xây dựng hệ thống theo mô hình công ty mẹ-công ty con với Công ty mẹ và 08 đơn vị thành viên hoạt động trong các lĩnh vực thuộc ngành xây dựng và quản lý, kinh doanh bất động sản, đảm bảo sự đồng bộ trong việc áp dụng công nghệ bê tông dự ứng lực bán tiên chế từ khâu thiết kế, sản xuất cấu kiện đến thi công, xây lắp để hoàn thành những công trình chất lượng cao;
- Các sản phẩm của Công ty như: cấu kiện bê tông dự ứng lực bán tiên chế, tấm tường Acotec – Xuân Mai... là các sản phẩm có nhiều ưu điểm vượt trội so với các sản phẩm thi công truyền thống do tính cơ giới hóa cao, nhân lực thi công ít, quản lý thuận lợi, rút ngắn tiến độ thi công...

- Tiếp tục trung thành với định hướng không ngừng nghiên cứu, cải tiến, áp dụng công nghệ, XMC là đơn vị hàng đầu của ngành xây dựng trong việc ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, thi công tại Việt Nam.

2. Khó khăn, hạn chế

Yếu tố khách quan:

- Năm 2018, việc thay đổi một số cơ chế, chính sách của Nhà nước về lĩnh vực đầu tư, xây dựng theo hướng ngày càng thắt chặt, gây khó khăn cho các CĐT trong việc triển khai, hoàn thiện các thủ tục đầu tư của dự án;
- Năm 2018, lượng cung bất động sản vẫn được duy trì ở mức cao. Theo báo cáo tổng quan do Công ty TNHH CBRE Việt Nam công bố, đến tháng 11/2018 thị trường Hà Nội bán ra khoảng 33 nghìn căn hộ tăng 02 nghìn căn so với năm 2017, tuy nhiên chưa có hỗ trợ về chính sách nào mới của nhà nước đối với thị trường bất động sản sau gói vay 30 nghìn tỷ;
- Công ty phải chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các đơn vị tổng thầu khác trên thị trường trong lĩnh vực xây dựng.

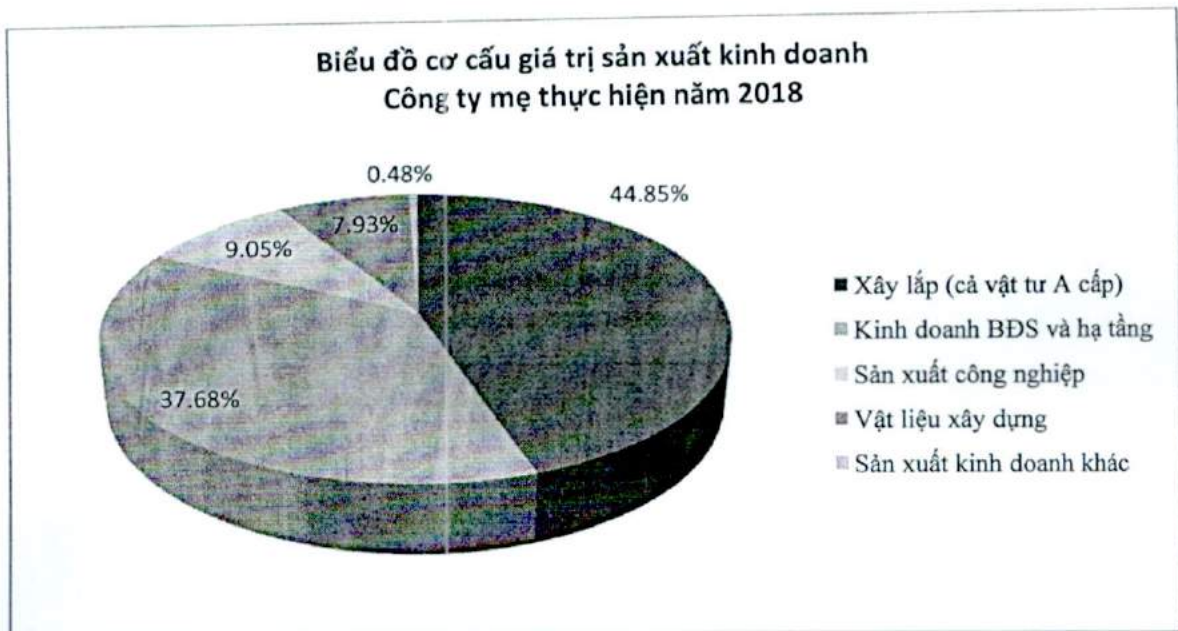
Yếu tố chủ quan:

- Lực lượng CBNV Công ty đòi hỏi cao về chất lượng, kỹ năng quản lý còn thiếu;
- Sự kết nối, phối hợp giữa các đơn vị thành viên cũng như CBNV trong hệ thống vẫn còn hạn chế;
- Là đơn vị đầu tiên đưa tầm tường Acotec-Xuân Mai vào thị trường Việt Nam, tuy nhiên sản phẩm này đang chịu sự cạnh tranh lớn từ các nhà cung cấp mới.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty

3.1. Công ty mẹ:

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	TH năm 2017	Kế hoạch năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ % TH năm 2018/2017	%TH/KH năm 2018
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	2.690.078	2.960.000	2.965.572	110,2%	100,2%
Doanh thu	Tr.đồng	2.550.505	2.896.033	2.904.389	113,9%	100,3%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	71.719	80.205	97.507	135,9%	121,6%
Thu nhập bình quân người/tháng	1000đ	9.803	9.947	11.038	112,6%	111,0%



Trong số các dự án nhận thầu, một số dự án vượt kế hoạch như dự án Tân Thuận Tây và XMC đã ký thêm một số các Hợp đồng nhận thầu khác như: Nidec, Nissei, phố Tây Phú Quốc,... với giá trị cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2018 (tỷ đồng)		Thực hiện năm 2018 (tỷ đồng)		Chênh lệch tăng (tỷ đồng)	
		Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu
1	Dự án Tân Thuận Tây	302,47	246,17	570,21	513,81	267,74	267,64
2	Các dự án nhận thầu khác (Nidec, Nissei,..)	150,00	65,00	175,93	67,63	25,93	2,63

3.2 Hợp nhất các đơn vị thành viên:

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	TH năm 2017	Kế hoạch năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ % TH năm 2018/2017	%TH/KH năm 2018
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	2.552.709	2.810.000	2.813.594	110,2%	100,1%
Doanh thu	Tr.đồng	2.364.330	2.666.569	2.887.354	122,1%	108,3%

Với những thuận lợi, khó khăn kể trên, trong năm 2018, Công ty đã đạt được những thành tựu nhất định:

- Về dự án đầu tư: dự án Xuân Mai Complex tòa F, G, H đã bàn giao cho khách hàng, đảm bảo yêu cầu về thời gian giao nhà. Sản phẩm được khách hàng đánh giá cao về giá cạnh tranh, chất lượng, tiến độ và mỹ thuật;
- Công tác thi công xây lắp: Năm 2018, Công ty đã thành công trong việc trở lại thị trường xây dựng Miền nam với dự án Eco Green Sài Gòn tại quận 7 TP. HCM và các dự án

Marina Square và Waterfront tại Phú Quốc. Đây đều là những dự án có yêu cầu cao về chất lượng, tiến độ. Việc này chứng minh năng lực quản lý, tổ chức của hệ thống XMC hoàn toàn đủ khả năng triển khai xây lắp các dự án cách xa các nhà máy và trụ sở các đơn vị thành viên một cách hiệu quả.

- Về sản xuất công nghiệp:
 - Chất lượng sản phẩm cấu kiện PC đã được nâng lên rõ rệt, việc này đã giúp XMC thuyết phục được các tổng thầu Nhật Bản như Nishimatsu quay lại hợp tác với XMC trong năm nay;
 - Sản phẩm tấm tường Acotec – Xuân Mai tiếp tục được ứng dụng ở nhiều công trình Xuân Mai làm chủ đầu tư, hợp tác đầu tư, tổng thầu hay nhận thầu, như: dự án Xuân Mai Complex, Eco Dream, IDB, D25*Cầu Giấy, CH4A, CH4B – Quảng Ninh, Waterfront – Phú Quốc... Sản phẩm cũng đã nhận được sự quan tâm của các CĐT lớn như BIM, VIN Group... Năm 2018, XMC đã lắp đặt và vận hành thêm 02 dây chuyền để nâng tổng công suất của nhà máy lên mức 1 triệu m² tấm tường/năm, đảm bảo nguồn cung cho thị trường.
- Công tác bán hàng, sau bán hàng:
 - Trong năm 2018, công tác bán hàng đã có sự chuyển biến tích cực tại các dự án, đặc biệt đối với dự án Xuân Mai Complex, lượng khách hàng giao dịch thành công trung bình 100 căn hộ/tháng;
 - Công tác quản lý vận hành: Dịch vụ quản lý vận hành ngày càng được cải thiện và nhận được phản hồi tốt từ khách hàng tại những dự án XMC làm CĐT như Xuân Mai Riverside, Xuân Mai Sparks Tower, Xuân Mai Complex,... Chất lượng dịch vụ đã thuyết phục CĐT dự án Eco Green City lựa chọn XMH là đơn vị quản lý dự án.

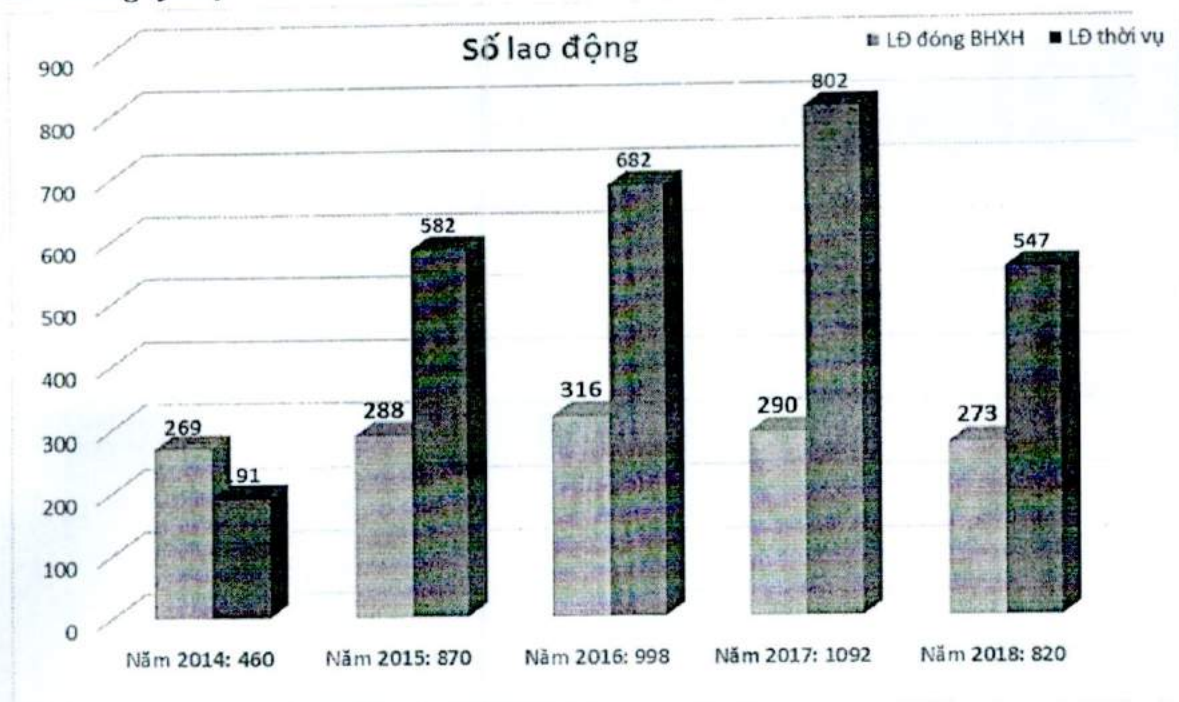
II. ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

1. Công tác quản trị

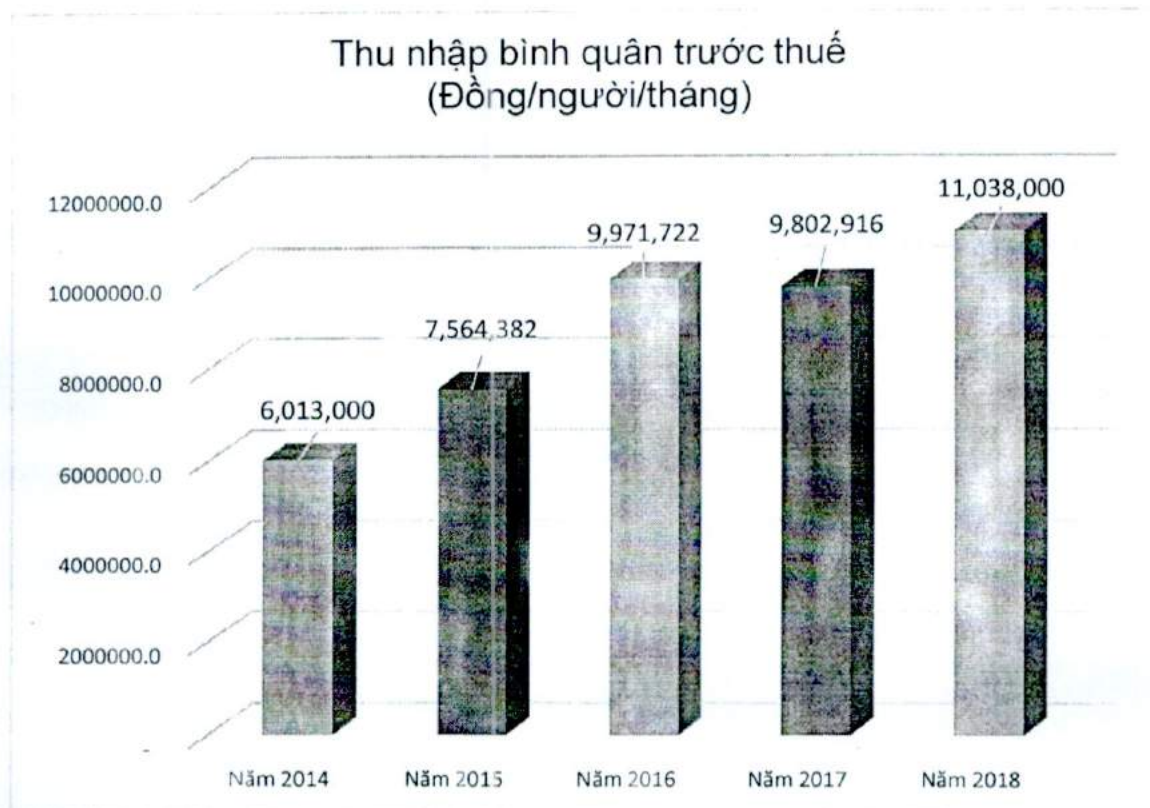
- Về cơ cấu các phòng ban: Tháng 6/2018, Công ty thành lập phòng An Toàn từ bộ phận An toàn của phòng Giám Sát; Tháng 11/2018 thành lập phòng BIM và tháng 12/2018 thành lập Ban Điều hành Acotec;
- Về quy trình, quy chế: Công ty đã ban hành một số quy trình giám sát về an toàn lao động, giám sát công trình, quy trình vật tư;
- Năm 2018, Công ty đã đầu tư và đưa vào sử dụng hệ thống phòng họp trực tuyến kết nối tới các công trình ở xa như Tân Thuận Tây, Nam Đông Hương...

2. Công tác quản lý lao động, tiền lương

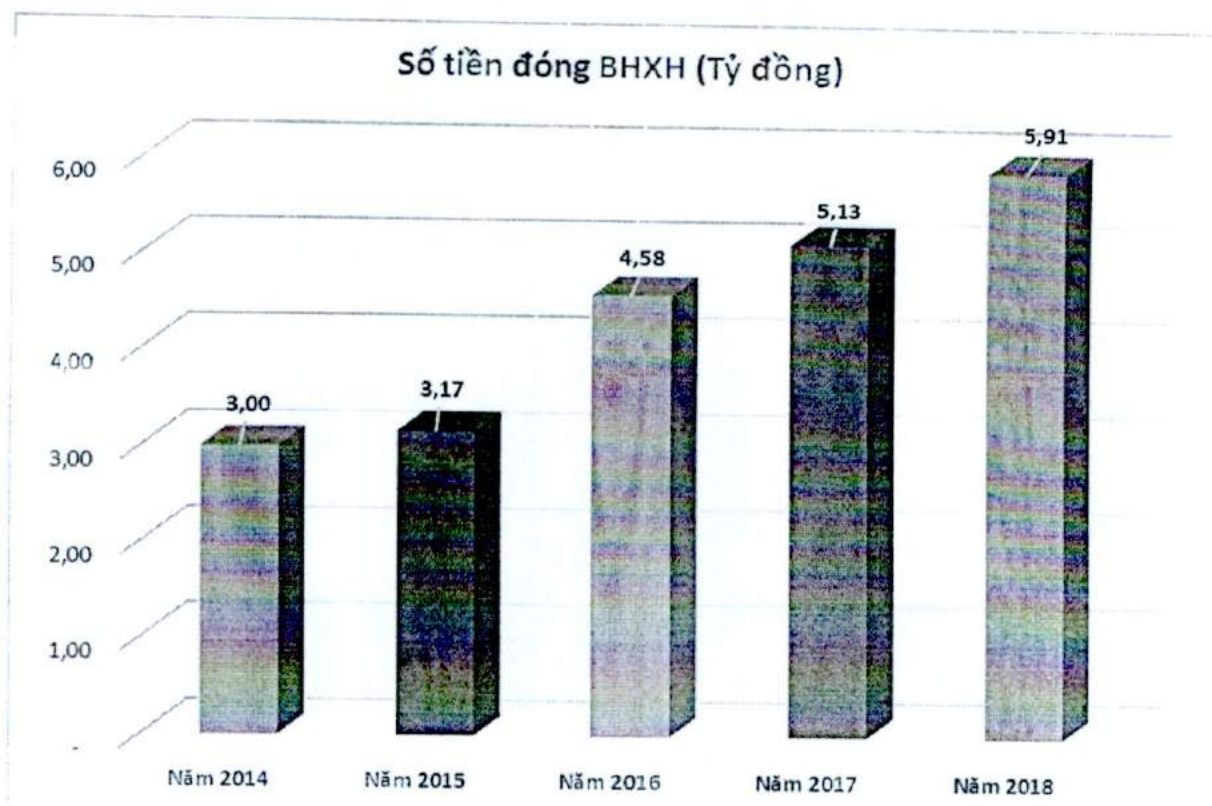
2.1. Công ty mẹ



Số lao động động chính thức của XMC năm 2018 giảm còn 273 người, lao động thời vụ còn 547 người.



Thu nhập bình quân năm 2018: 11,038 triệu đồng/người/tháng tăng so với năm 2017 là 12,6 %.



Số tiền đóng bảo hiểm năm 2018 tăng 15,2% so với năm 2017.

2.2. Đánh giá:

- Lao động chính thức tương đối ổn định nhưng vẫn cao so với nhu cầu thực tế định biên nhân sự, các hợp đồng lao động thời vụ có xu thế giảm;
- Lực lượng nhân sự chủ chốt hiện tại còn thiếu, nhiều chức danh phải kiêm nhiệm và chưa có người thay thế (Ví dụ: phòng Đấu thầu và quản lý dự án, phòng Kỹ thuật thiết bị, phòng Giám sát, Văn phòng);
- Quy trình tuyển dụng-đào tạo, quy chế tiền lương được xem xét thay đổi theo từng thời kỳ gắn với kết quả sản xuất kinh doanh, đáp ứng kịp thời nhu cầu cần thiết của người lao động;
- Để đáp ứng được nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị thực hiện công tác tuyển dụng lao động qua nhiều kênh khác nhau như qua các trường đào tạo, phương tiện thông tin đại chúng, giới thiệu trên website tuyển dụng;
- Công tác tuyển dụng: Hàng năm công tác tuyển dụng còn bị động do không có kế hoạch định biên. Không có lộ trình tuyển dụng theo năm mà tuyển dụng bị động;
- Công tác tiền lương: Tiền lương và bảo hiểm luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm hàng đầu nên kỳ trả lương luôn đúng kỳ hạn đề ra và không có tình trạng chậm hoặc nợ lương. Các chế độ nâng lương, thưởng đều đúng hoặc cao hơn thỏa ước lao động tập thể đề ra;
- Công ty cũng liên tục cập nhật việc thay đổi các quy định mới liên quan đến người lao động như Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội do Nhà nước ban hành. Dưới sự chủ trì của Ủy ban nhân sự, Công ty đã tổ chức Hội thảo “Kết quả công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương giai đoạn 2014-2018 và định hướng giai đoạn 2019-2023” để đánh giá các

vấn đề về lao động và chính sách đối với người lao động trong 05 năm tái cấu trúc và định hướng cho 05 năm tiếp theo.

3. Công tác An toàn lao động, Vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ

Ban lãnh đạo Công ty luôn đề cao và chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đã chỉ đạo phòng An toàn thực hiện được các nội dung sau:

- Thuê các đơn vị có năng lực về đào tạo nâng cao trình độ cũng như kiến thức về công tác An toàn vệ sinh lao động cho cán bộ an toàn, các trưởng ban điều hành; chỉ huy trưởng và các cán bộ kỹ thuật;
- Nâng cao chất lượng đào tạo cho người lao động trên các công trình như chuẩn bị kỹ các slides, trình chiếu các lỗi vi phạm, các vụ tai nạn lao động đã xảy ra để phân tích nguyên nhân cũng như giải pháp phòng ngừa để người lao động tránh mắc phải trong quá trình sản xuất thi công;
- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động cho người lao động trên các công trình như xây dựng các slides bài giảng, tổng hợp được các lỗi xảy ra trong quá trình thi công, trình chiếu các vụ tai nạn đã xảy ra, phân tích nguyên nhân và đưa giải pháp phòng ngừa để người lao động hiểu và phòng ngừa không mắc phải trong quá trình sản xuất thi công;
- Triển khai đồng loạt công tác đo kiểm tra dòng rò; điện trở cách điện; điện trở nối đất; điện trở chống sét cho các máy thiết bị điện, dụng cụ điện cầm tay (thực hiện ngay khi đưa thiết bị, máy, dụng cụ vào thực hiện công việc; tiến hành đo, kiểm tra lại định kỳ hàng tháng);
- Ban hành và áp dụng việc thực hiện kiểm tra an toàn đầu giờ, hàng ngày theo các bảng checklist đã được ban hành trên các công trình do XMC quản lý và thi công;
- Kiểm soát tốt hơn về hồ sơ pháp lý cũng như sử dụng đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân thông qua quy trình kiểm soát an toàn;
- Kiện toàn công tác an ninh trên các công trình thi công;
- Hoàn thành tốt công tác xử lý vi phạm về công tác An toàn vệ sinh lao động.

4. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động

- Ngoài tiền lương được trả đúng kỳ hạn hàng tháng, Ban lãnh đạo Công ty rất quan tâm đến nơi ăn, chốn ở của người lao động, tại các công trường đều có lán trại cho công nhân, các nhà máy đều có chỗ ở cho người lao động;
- Năm 2018 Công ty đã làm tốt công tác đảm bảo quyền lợi cho người lao động như: đóng bảo hiểm xã hội đúng quy định, tăng lương, khen thưởng những cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cũng như thưởng, hoặc tặng quà cho người lao động nhân các ngày lễ lớn...

- Nhân kỷ niệm 35 năm thành lập Công ty, Công ty đã phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức các hoạt động gây quỹ từ thiện giúp đỡ gia đình người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

5. Công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động

- Nhằm cải thiện điều kiện làm việc của người lao động và kết nối các đơn vị trong hệ thống Công ty đã đầu tư Hệ thống phòng họp trực tuyến, hệ thống phần mềm hành chính, nhân sự, kế toán quản lý chuyên nghiệp được trang bị đến từng cá nhân hoặc đơn vị, đã từng bước tiết kiệm chi phí và mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty...
- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ luôn được Công ty chú trọng. Năm 2018 trong toàn hệ thống XMC đã có 9 đề tài được thực hiện và nhiều đề tài đang triển khai thực hiện. Công ty đã có chế độ khen thưởng đột xuất hoặc vào các đợt tổng kết cuối năm.

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

Mục tiêu năm 2019 của hệ thống XMC là tập trung phát triển theo chiều sâu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng trưởng sản lượng, doanh thu một cách bền vững; triển khai các dự án theo kế hoạch, đảm bảo mục tiêu bán hàng nhằm tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tích lũy tài chính; Hoàn thiện hệ thống quy trình quản lý hoạt động SXKD và quản trị doanh nghiệp.

Căn cứ phân tích tình hình thị trường cũng như các dự án mà XMC sẽ triển khai trong năm 2019, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

1. Các chỉ tiêu chính

1.1 Công ty mẹ:

STT	Nội dung	TH 2018 (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2019 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Sản lượng	2.965,572	4.028,362	35,8
2	Doanh thu	2.904,389	3.727,209	28,3
3	Lợi nhuận trước thuế	135,819	206,345	51,8
4	Lợi nhuận sau thuế	97,507	165,076	69,0
5	Thu nhập bình quân người/tháng (1000 đ)	11,038	11.934	8,1

1.2 Hợp nhất các đơn vị thành viên:

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	% tăng trưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	2.813.594	4.355.637	54,8%
Doanh thu	Tr.đồng	2.887.354	3.957.240	37,1%

2. Cơ sở lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

2.1 Công tác xây lắp

- Triển khai các Hợp đồng nhận thầu theo đúng kế hoạch tiến độ quy định;
- Dự án Nam Đông Hương: bán hàng tháng 4/2019 và hoàn thành bàn giao nhà CT1;
- Dự án Tân Thuận Tây thi công đạt các mốc sau:
 - + Thi công nhà HR1: Dự kiến cất nóc ngày 25/07/2019;
 - + Thi công nhà HR2: Dự kiến bắt đầu thi công kết cấu thân tầng 4 đến mái từ ngày 12/5/2019;
 - + Thi công nhà HR3: Dự kiến bắt đầu thi công kết cấu thân tầng 4 đến mái từ ngày 15/11/2019;
 - + Thi công nhà M2: Dự kiến bắt đầu thi công kết cấu thân tầng 4 đến mái từ ngày 15/11/2019.
- Dự án Phố Tây Phú Quốc: Thi công 182.000 m² sản hoàn thành vào 30/8/2019.
- Dự án đường đua F1: Sản xuất cấu kiện hàng rào chắn an toàn bằng BTCT với chiều dài khoảng 15km.
- Dự án sử dụng cừ bê tông: tập trung tìm kiếm dự án như đê sông Bùi...
- Thi công hoàn thành dự án công hợp thành phố Hà Nội (đường Nguyễn Cơ Thạch): Tổng chiều dài toàn tuyến khoảng 2,7km, mặt cắt công hợp điển hình là 2x4x4m.

2.2 Kinh doanh bất động sản

- Bàn giao căn hộ cho khách hàng tại dự án Paragon – Cầu Giấy – Hà Nội; Xuân Mai Tower – Thanh Hóa;
- Bàn giao căn hộ cho khách hàng tại nhà DV02 dự án Bao Bì.

2.3 Công tác nhận thầu:

- Cung cấp tấm tường Acotec Xuân Mai (XMC không thi công lắp dựng) cho khách hàng (Chủ đầu tư, Tổng thầu, nhà thầu,...) đạt 250.000 m².
- Cung cấp và lắp dựng tấm tường Acotec Xuân Mai cho khách hàng (trừ các Hợp đồng XMC đã ký và đang thực hiện) đạt 250.000 m².
- Dự kiến ký thêm các Hợp đồng nhận thầu trong năm đạt 150 tỷ sản lượng (doanh thu tương ứng đạt 50 tỷ đồng).

3. Những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019:

- Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu, quảng bá sản phẩm của XMC với các Chủ đầu tư, các Tổng thầu và các Nhà thầu trong lĩnh vực Xây dựng;
- Tìm kiếm và ký Hợp đồng với khách hàng đảm bảo nhiệm vụ: Cung cấp tấm tường Acotec Xuân Mai (XMC không thi công lắp dựng) cho khách hàng (Chủ đầu tư, Tổng thầu, nhà thầu,..) đạt 250.000 m² và Cung cấp và lắp dựng tấm tường Acotec Xuân Mai cho khách hàng (trừ các Hợp đồng XMC đã ký và đang thực hiện) đạt 250.000 m²;
- Ký thêm các Hợp đồng nhận thầu về PC trong năm đạt 150 tỷ sản lượng đối với khách hàng Nhật Bản, Hàn Quốc;
- Tập trung nghiên cứu sử dụng máy móc thay thế nhân lực trong sản xuất, thi công; áp dụng công nghệ vào công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt đưa BIM vào trong quản lý, thực hiện dự án;
- Từng bước thực hiện việc quản lý tập trung: chuyển công tác quản lý từ các công trường tập trung về Công ty mẹ, nâng cao năng lực bộ máy điều hành của phòng ban;
- Trong năm 2018 đã cơ bản hoàn thành quyết toán các công trình và xác định công nợ đến 31/12/2018. Mục tiêu: Từ năm 2019 XMC sẽ tổ chức quyết toán các Hợp đồng với thời gian quyết toán không vượt thời gian quy định theo Quyết định số 197/2018/QĐ/XMC-HĐQT ngày 07/9/2018 về việc “ban hành Quy định thời gian quyết toán các Hợp đồng thầu phụ của XMC tại dự án XMC đầu tư và XMC nhận thầu”. Đồng thời đơn giản hóa quá trình quyết toán các Hợp đồng thầu phụ của XMC tại dự án XMC đầu tư và XMC nhận thầu;
- Xây dựng đội ngũ nòng cốt của Công ty (key persons) từ BCH/BĐH/BQLDA đến khối phòng ban thuộc trụ sở chính, thực hiện hình thức khoán lương cho các BĐH/BQLDA đồng thời quản lý nhân sự BĐH/BQLDA theo hình thức “key persons + lao động dự án”. Các key persons được ký hợp đồng dài hạn và thưởng theo các chế độ của Công ty; lao động dự án sẽ ký hợp đồng và thưởng theo dự án;
- Tập trung nguồn lực thực hiện triển khai các dự án Bất động sản Công ty đang đầu tư và hợp tác đầu tư đảm bảo tiến độ bán nhà và bàn giao nhà cho khách hàng;
- Xây dựng kế hoạch dòng tiền hợp lý đảm bảo cho công tác sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ cũng như Công ty con./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2019



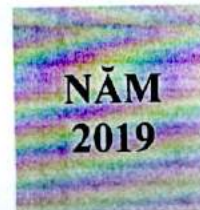
TỔNG GIÁM ĐỐC

Kim Mạnh Hà

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
Tel: (024) 73038866 Fax: (024) 73078866 Web: www.xmcc.com.vn

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2014 – 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019 - 2024



Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa Quý cổ đông,

Thay mặt HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai, tôi xin trình bày trước các Quý vị cổ đông Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014 - 2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 - 2024.

I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 – 2019

1. Về nhân sự:

HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 tín nhiệm bầu chọn gồm 7 thành viên.

Ngày 09/5/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 đối với ông Nguyễn Trung Kiên và bầu bổ sung ông Đào Văn Công làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Danh sách HĐQT hiện tại của Công ty gồm 7 thành viên như sau:

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1. Ông Bùi Khắc Sơn | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà Nguyễn Bảo Ngọc | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Đức Ứng | Ủy viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Thọ Phùng | Ủy viên HĐQT |
| 5. Ông Đặng Hoàng Huy | Ủy viên HĐQT |
| 6. Ông Đào Văn Công | Ủy viên HĐQT |
| 7. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền | Ủy viên HĐQT |

2. Về hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình biến động của thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty để đưa ra đường lối, định hướng, quyết sách kịp thời, nhờ đó tác động tích cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo đà tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận, từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu và nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

Nhiệm kỳ 2014 – 2019 là một nhiệm kỳ đầy khó khăn và thách thức đối với HĐQT khi nhiệm vụ trọng tâm được đặt ra là tái cấu trúc mạnh mẽ và toàn diện toàn bộ các hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, sự biến động của tình hình kinh tế vĩ mô và vĩ mô giai đoạn 2014 – 2019 cũng mang lại những ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh

doanh của Công ty. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tiến hành 175 phiên họp, ban hành 175 Nghị quyết. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các quyết định quan trọng được thông qua trong nhiệm kỳ 2014 – 2019 cụ thể như sau:

- ❖ Phê duyệt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm tiếp theo cùng các nội dung khác để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm;

- ❖ Phê duyệt ban hành các quy trình, quy chế phục vụ cho công tác quản trị và điều hành Công ty, bao gồm: Quy định về chế độ chi tiêu nội bộ; Quy chế phân cấp phê duyệt các vấn đề về nhân sự, Quy chế tiền lương; Quy định lập kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu; Quy trình xây dựng đơn giá giao khoán; Quy trình tạm ứng, thanh toán, quyết toán các dự án Công ty làm chủ đầu tư và làm tổng thầu; Quy trình mua bán vật tư; Quy định về định mức trong hoạt động sản xuất và thi công của Công ty;

- ❖ Thống nhất chủ trương cử người đại diện quản lý vốn của XMC tại các công ty con; thành lập Công ty TNHH MTV Bê tông Xuân Mai, Công ty CP Cơ điện Xuân Mai, Công ty CP Đầu tư và kinh doanh bất động sản Xuân Mai, thành lập Chi nhánh Miền Nam; nhận chuyển nhượng vốn góp và cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty CP Xuân Mai Thanh Hóa, Công ty CP tư vấn và dịch vụ Kỹ thuật Điện; thoái vốn tại Công ty CP Bê tông Vinaconex Phan Vũ; tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty CP Xuân Mai Đạo Tú;...

- ❖ Thực hiện 4 đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ, trong đó có 3 đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và 1 đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông. Vốn điều lệ năm 2014 là 199,98 tỷ đồng, sau 4 đợt tăng vốn, đến năm 2019 đã tăng lên 549,919 tỷ đồng.

- ❖ Thực hiện 1 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tổng mệnh giá trái phiếu 1.000 tỷ đồng, nhằm tạo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động đầu tư dự án và tăng quy mô hoạt động của Công ty;

- ❖ Phê duyệt chủ trương đầu tư, hợp tác đầu tư các dự án bất động sản như Dự án Dương Nội, dự án VOV, dự án Xuân Mai Riverside, dự án Bao Bì, ..., đầu tư cổ phần Điện Việt Lào, trái phiếu BIDV;

- ❖ Phê duyệt chủ trương đầu tư mở rộng nâng cao năng lực sản xuất xưởng cầu kiện tại Công ty CP Xuân Mai Đạo Tú, xây dựng nhà máy sản xuất tấm tường Acotec tại Công ty TNHH MTV bê tông Xuân Mai, đầu tư thêm nhiều nhiều máy móc, thiết bị bao gồm cầu tháp, vận thăng, xe kéo, giáo leo... nhằm nâng cao năng lực hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, thi công của Công ty;

- ❖ Mở rộng phạm vi hoạt động của Công ty tại các thị trường miền Trung và miền Nam;

❖ Phê duyệt các nội dung liên quan đến hoạt động vay vốn, bảo lãnh cho Công ty mẹ và các công ty con tại các tổ chức tín dụng, nhằm đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

❖ Xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống nhận diện thương hiệu XMC một cách đồng bộ, được thị trường đón nhận tích cực và thương hiệu XMC đã trở thành thương hiệu uy tín trên thị trường xây dựng và bất động sản.

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển nhận diện thương hiệu, tập trung đầu tư công nghệ mới hiện đại, tinh gọn bộ máy nhân sự, đảm bảo sự phối hợp hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của cổ đông hài hòa với lợi ích của Công ty và người lao động.

3. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và việc thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Các chỉ tiêu đã đạt được năm 2018 của Công ty mẹ cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
1	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	2.960.000	2.965.572	100,2%
2	Tổng giá trị doanh thu	Triệu đồng	2.896.033	2.904.389	100,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	104.469	135.819	130,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	80.205	97.507	121,6%
5	Lương bình quân/tháng/người	Nghìn đồng	9.947	11.038	111,0%

Các chỉ tiêu đã đạt được năm 2018 của Hợp nhất các đơn vị thành viên cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
1	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	2.810.000	2.813.594	100,1%
2	Tổng giá trị doanh thu	Triệu đồng	2.666.569	2.887.354	108,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	141.380	145.355	102,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	109.290	98.300	89,9%
5	Lương bình quân/tháng/người	Nghìn đồng	8.626	8.947	103,7%

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018

Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức 20%, trong đó 10% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

Công ty đã thực hiện trích các quỹ theo phê duyệt của Đại hội cổ đông 2018 bao gồm:

- Quỹ khen thưởng: 3.585.927.480 đồng (5% lợi nhuận sau thuế năm 2017 Công ty mẹ);

- Quỹ phúc lợi: 3.585.927.480 đồng (5% lợi nhuận sau thuế năm 2017 Công ty mẹ);
- Chi thưởng vượt kế hoạch kinh doanh năm 2017 cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

- Mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát: 231.556.488 đồng (tương đương 3% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch của năm 2017);

- Mức thưởng cho Ban điều hành: 1.025.927.480 đồng (tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch và 5% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch của năm 2017).

c. Chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị đã triển khai chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 1.280.000.000 đồng, tương đương 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch của năm 2017.

3.2. Tổng kết các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2014 – 2018 Công ty mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Sản lượng	1.151	946	1.702	1.725	1.336	2.427	2.634	2.690	2.960	2.965
2	Doanh thu	1.206	1.431	1.636	1.786	2.525	2.455	2.790	2.550	2.896	2.904
3	Lợi nhuận sau thuế	43,8	88,9	40,8	30,7	47,46	47,3	64,0	71,7	80,2	97,5
4	Cổ tức				10%		10%		20%		15%

Cổ tức năm 2018: 15% là giá trị dự kiến trình ĐHCĐ 2019 xem xét thông qua.

Hợp nhất các đơn vị thành viên

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Sản lượng	1.391	1.099	1.624	1.692	2.072	2.191	2.400	2.552	2.810	2.813
2	Doanh thu	1.470	1.264	1.560	1.667	2.268	2.181	2.520	2.364	2.666	2.887
3	Lợi nhuận sau thuế	47,1	91,4	74,1	49,1	72,8	73,2	85,2	99,4	109,3	98,3

Trong giai đoạn 2014 – 2018, các giá trị sản lượng, doanh thu của Công ty mẹ và Hợp nhất các đơn vị thành viên đều có sự tăng trưởng đáng kể, với mức tăng trưởng bình quân trên 25%/năm. Giá trị lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ và Hợp nhất các đơn vị thành viên cũng tăng đều trong giai đoạn 2015 – 2018, đặc biệt có sự tăng trưởng vượt bậc

so với năm 2013 khi Công ty làm ăn thua lỗ với kết quả lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là -34,89 tỷ đồng và hợp nhất các đơn vị thành viên là -102,42 tỷ đồng.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc trong nhiệm kỳ như sau:

- Giám sát chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng kế tiếp;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm cho Công ty mẹ và Hợp nhất các công ty;

- Giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành;

- Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra;

- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định.

HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2018 và các năm 2014 – 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Những kết quả đã đạt được tiếp tục duy trì và củng cố lòng tin từ đối tác, khách hàng và các cổ đông, đồng thời là động lực để các cán bộ công nhân viên trong toàn hệ thống tiếp tục nỗ lực cống hiến, góp phần đạt các chỉ tiêu kế hoạch trong năm tới.

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và nhiệm kỳ 2019 - 2024

Năm 2018 là năm cuối cùng trong lộ trình 5 năm tái cấu trúc Công ty. Kết thúc giai đoạn tái cấu trúc, Công ty đã có những bứt phá trong các lĩnh vực hoạt động và khẳng định thương hiệu trên thị trường.

Mục tiêu năm 2019 của hệ thống XMC là:

- ✓ Tập trung phát triển theo chiều sâu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng trưởng sản lượng, doanh thu một cách bền vững;

- ✓ Triển khai các Dự án theo kế hoạch, hoàn thiện các thủ tục pháp lý dự án, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, đảm bảo mục tiêu bán hàng đúng kế hoạch nhằm tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tích lũy tài chính;

- ✓ Tập trung tìm kiếm, phát triển các dự án, các cơ hội đầu tư nhằm mở rộng thị trường, khẳng định và phát triển thương hiệu, gia tăng lợi nhuận cho Công ty;

- ✓ Hoàn thiện hệ thống quy trình quản lý hoạt động SXKD và quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò của từng thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh của hệ thống trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông và Công ty;

- ✓ Tăng cường thu hút các nhà đầu tư nhằm gia tăng giá trị vốn hóa của Công ty trên thị trường.

Từ những đánh giá, dự báo về nền kinh tế cũng như căn cứ tình hình thực tế các dự án mà Công ty sẽ triển khai trong năm 2019, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và toàn hệ thống như sau:

Công ty mẹ:

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	TH năm 2018	KH năm 2019	% tăng trưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	2.965.572	4.028.362	35,8%
Doanh thu	Tr.đồng	2.904.389	3.727.209	28,3%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	97.507	165.076	69,3%
Thu nhập bình quân /người/tháng	Nghìn đồng	11.038	11.934	8,1%

Hợp nhất các đơn vị thành viên:

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	% tăng trưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Giá trị sản lượng	Tr.đồng	2.813.594	4.355.637	54,8%
Doanh thu	Tr.đồng	2.887.354	3.957.240	37,1%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	98.300	180.364	83,4%
Thu nhập bình quân /người/tháng	Nghìn đồng	8.947	9.389	4,9%

Để đạt được các mục tiêu và kế hoạch như trên, Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, tập trung thực hiện các công việc trọng tâm trong năm 2019 như sau:

- Về lĩnh vực bất động sản: tập trung triển khai dự án Bao Bì, dự án Xuân Mai Thanh Hóa, dự án 64 Trung Văn, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án cải tạo chung cư cũ Quang Trung, Hà Đông, dự án khu 6.2 Dương Nội, dự án BT Trạm bơm Đông Mỹ, đẩy mạnh công tác bán hàng dự án Paragon; tìm kiếm và phát triển các dự án đầu tư mới.

- Về lĩnh vực nhận thầu thi công: triển khai các hợp đồng nhận thầu đúng kế hoạch và tiến độ đối với các dự án Tân Thuận Tây, Phố Tây Phú Quốc, Ecodream, trường đua F1, Dự án cù đê Sông Bùi, Dự án thi công công hợp thành phố Hà Nội, ... đồng thời đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu, tìm kiếm và kí kết các hợp đồng mới, gia tăng doanh thu và sản lượng cho công ty.

- Về lĩnh vực quản trị: sắp xếp lại bộ máy cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, tăng cường hiệu lực và tính chủ động cho Ban Điều hành trong công tác điều hành. Thay đổi cơ cấu các Ủy ban của HĐQT theo hướng tinh gọn. Điều chỉnh phân công lại giữa HĐQT và Ban Điều hành, theo đó HĐQT chỉ tập trung vào công tác ban hành các quy định, quy trình và giám sát việc tuân thủ, tập trung cho hoạt động đầu tư và kiểm soát chi phí theo phương án kinh tế đã được phê duyệt thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ cũng như phê

duyet và kiểm soát kế hoạch tài chính. Ban Điều hành tập trung vào công tác quản trị điều hành hoạt động hàng ngày, chủ động quyết định các vấn đề về tài chính, chi tiêu, kế hoạch công tác theo phân công phân cấp và ủy quyền của HĐQT. Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ BIM cũng như các giải pháp công nghệ khác để nâng cao năng suất công việc, góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao vị thế và uy tín của Công ty trên thị trường.

- Về chiến lược phát triển nhân sự: xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt của hệ thống theo hình thức "key person", thực hiện chế độ lương thưởng hấp dẫn để thu hút và giữ chân lao động có năng lực chuyên môn cao, đảm bảo đủ nguồn lực lao động để đáp ứng các yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Về hoạt động quản trị các công ty con: tiếp tục vận hành cơ chế giao việc theo định mức Kinh tế kỹ thuật nội bộ, từng bước mở rộng đầu thầu ra bên ngoài hệ thống các công việc khác như hoàn thiện, cơ điện, vận chuyển nhằm tối ưu hóa chi phí và tăng khả năng cạnh tranh của các công ty thành viên; phối hợp với HĐQT các công ty thành viên để kiểm soát chất lượng công việc đồng thời tăng cường vai trò của tổ kiểm toán nội bộ để đánh giá, giám sát các phương án kinh doanh đã được phê duyệt, nhằm tăng cường kiểm soát hiệu quả hoạt động cũng như nắm chắc tình hình hoạt động của các đơn vị này. Tăng cường tính chủ động của các Công ty con trong việc phát triển thị trường.

Định hướng và khi có điều kiện chín muồi thì chuyển dần mô hình tổ chức hệ thống theo mô hình Holding, trong đó Công ty mẹ giữ vai trò của nhà đầu tư tài chính, kiểm soát các công ty con trong hệ thống nhằm tăng cường tính chủ động của các đơn vị thành viên nhưng vẫn đảm bảo được mục tiêu chiến lược chung của Công ty.

Kính thưa quý vị cổ đông!

Năm 2018 nói riêng và 5 năm qua nói chung, với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty, sự thống nhất trong công tác điều hành, tổ chức bộ máy của Ban Lãnh đạo, Công ty đã ngày càng phát triển, mở rộng phạm vi, quy mô kinh doanh, từng bước tạo dựng được uy tín và phát triển thương hiệu Xuân Mai Corp trên thị trường. Hội đồng quản trị kính mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông để chúng tôi tiếp tục quá trình xây dựng và phát triển Công ty theo định hướng chiến lược, đưa XMC trở thành tổng thầu hàng đầu Việt Nam theo công nghệ PC và một đơn vị đầu tư bất động sản uy tín trên thị trường.

Nhân dịp này thay mặt Công ty, Hội đồng quản trị xin gửi lời tri ân đến quý vị cổ đông về sự ủng hộ giúp đỡ của quý vị trong thời gian qua. Xin kính chúc quý vị và gia đình sức khỏe và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Đinh Tuấn*



Bùi Khắc Sơn

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

**NĂM
2019**

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai - quy định về quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng (công ty mẹ) và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được Kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2018
- Ban kiểm soát xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2018, cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự tổ chức của Ban kiểm soát từ năm 2014-2019.

Ban kiểm soát có 3 thành viên, trong nhiệm kỳ 2014-2019 đã có bổ sung, thay thế một số thành viên:

Thành viên Ban kiểm soát hiện tại

- | | |
|-----------------------|---------------------------------------|
| - Ông Vũ Ngọc Nho | - Trưởng ban. (Bổ nhiệm tháng 4/2016) |
| - Ông Nguyễn Minh Đức | - Ủy viên. (Bổ nhiệm tháng 4/2016) |
| - Bà Đỗ Vũ Mai Nhung | - Ủy viên. (Bổ nhiệm tháng 4/2015) |

Thành viên Ban kiểm soát đã từ nhiệm:

- | | |
|-----------------------|---|
| - Bà Đỗ Thị Huệ | - Trưởng ban (Từ nhiệm tháng 04/2015). |
| - Bà Nguyễn Thái Hà | - Ủy viên. (Từ nhiệm tháng 04/2015) |
| - Ông Vũ Ngọc Trường | - Ủy viên. (Từ nhiệm tháng 04/2016) |
| - Bà Đỗ Thị Thùy Hồng | - Trưởng ban (Bổ nhiệm tháng 4/2015, từ nhiệm tháng 04/2016). |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm

tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập: kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện ở các lĩnh vực sau:

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua chương trình, nội dung, nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thể hiện trên các nội dung sau:

- Ban hành, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ, đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ, cơ cấu tổ chức lại bộ máy phục vụ cho việc điều hành, quản lý công ty được minh bạch, hiệu quả.

- Trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý, điều hành trong phạm vi thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014-2018.

1.1. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12 hàng năm

1.1.1. Công ty mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Tổng tài sản	1.870,9	2.996,6	3.027,2	3.723,1	4.290,1
Tài sản ngắn hạn	1.291,1	2.057,9	1.941,8	2.227,7	2.531,1
Tài sản dài hạn	579,8	938,7	1.085,4	1.495,4	1.759,0
Tổng nguồn vốn	1.870,9	2.996,6	3.027,2	3.723,1	4.290,1
Nợ phải trả	1.531,6	2.630,8	2.647,7	3.217,6	3.634,8
Vốn CSH	339,3	365,8	379,5	505,5	655,3
<i>Tr. đó: Vốn điều lệ</i>	<i>199,98</i>	<i>199,98</i>	<i>299,96</i>	<i>399,95</i>	<i>549,92</i>

1.1.2. Hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Tổng tài sản	1.689,4	2.891,1	3.131,1	3.727,5	4.377,5
Tài sản ngắn hạn	1.222,6	2.075,2	2.177,5	2.382,2	2.837,4
Tài sản dài hạn	466,8	815,9	953,6	1.345,3	1.540,1
Tổng nguồn vốn	1.689,4	2.891,1	3.131,1	3.727,5	4.377,5
Nợ phải trả	1.341,6	2.500,1	2.704,6	3.162,4	3.670,3
Vốn CSH	347,8	391,0	426,5	565,1	707,2

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn của Công ty tăng trưởng qua các năm từ năm 2014-2018 với mức tăng trưởng bình quân trên 24,9%.

Vốn chủ sở hữu hợp nhất ngày 31/12/2018 đạt 707,2 tỷ tăng 359,4 tỷ so với thời điểm 31/12/2014 là 347,8 tỷ.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh từ năm 2014-2018

1.2.1. Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.431,7	1.786,4	2.455,5	2.550,5	2.904,4
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	102,2	40,4	72,2	89,4	135,8
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,9	30,7	47,3	71,7	97,5
Cổ tức	%		10	10	20	15

Cổ tức năm 2018 dự kiến trình ĐHĐCĐ là 15%.

1.2.2. Hợp nhất

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.264,7	1.667,4	2.181,6	2.364,3	2.887,4
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	95,4	65,8	108,1	130,1	145,4
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	91,4	49,1	73,2	99,4	98,3

Doanh thu của Công ty mẹ đều tăng trưởng qua các năm từ năm 2014-2018 với mức tăng trưởng bình quân 20,0%.

2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 phù hợp với các quy định của UBCK Nhà nước và pháp luật hiện hành.

- Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm: Công ty mẹ và 08 công ty thành viên được phản ánh trong Báo cáo tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt; Đây là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp nhận kiểm toán các đơn vị lợi ích công chúng.

- Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

- Ý kiến của Ban Kiểm soát: kết luận của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Bảng cân đối kế toán và kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2018.

3.1. Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2018.

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	2.531.029.223.571
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	358.665.793.526
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	67.500.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.806.938.841.273
4	Hàng tồn kho	140	295.868.772.869
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	2.055.815.903
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200	1.759.041.505.114
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	414.300.821.010
2	Tài sản cố định	220	213.111.097.037
3	Bất động sản đầu tư	230	223.535.967.720
4	Tài sản dở dang dài hạn	240	43.981.832.750
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250	861.594.480.175
6	Tài sản dài hạn khác	260	2.517.306.422
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		270	4.290.070.728.685

NGUỒN VỐN		Mã số	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)
C.	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	3.634.781.241.175
1	Nợ ngắn hạn	310	2.400.228.726.693
2	Nợ dài hạn	330	1.234.552.514.482
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	655.289.487.510
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	549.919.800.000
2	Cổ phiếu quỹ (*)	415	(30.845.085)
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	105.400.532.595
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)		440	4.290.070.728.685

3.2. Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2018.

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU		Năm nay
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.852.276.672.200
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	217.859.270
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.852.058.812.930
4.	Giá vốn hàng bán	2.548.491.331.617
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	303.567.481.313
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	50.564.309.758
7.	Chi phí tài chính	96.747.830.622
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	90.791.651.772
8.	Chi phí bán hàng	3.748.350.637
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	112.338.583.200
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	141.297.026.612
11.	Thu nhập khác	1.765.627.143
12.	Chi phí khác	7.243.490.009
13.	Lợi nhuận khác	(5.477.862.866)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	135.819.163.746
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	36.575.534.688
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.737.069.444
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	97.506.559.614

3.3. Phân tích chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2018.

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm nay
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	59,00
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	41,00
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	84,73
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	15,27
- Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ NH)	Lần	1,05
- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	0,93
- Tỷ suất sinh lợi/doanh thu (ROS - Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần)	%	3,42
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	%	2,27
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	14,88

- Về khả năng thanh toán và quản lý dòng tiền: Tại 31/12/2018, tổng nợ phải trả chiếm tỷ lệ 84,73% tổng tài sản và gấp 6,61 lần vốn điều lệ, trong đó nợ ngắn hạn chiếm 66,04% tổng nợ phải trả.

- Qua các chỉ số tài chính cho thấy hệ số khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/NNH): 1,05 lần, số dư tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2018 là 358,67 tỷ đồng tăng 22,9% so với thời điểm 31/12/2017 là 291,76 tỷ đồng.

- Về hàng tồn kho: Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2018 là: 295,87 tỷ đồng, tương đương 0,12 lần giá vốn phát sinh trong năm, bao gồm chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số dự án bất động sản và công trình xây lắp.

4. Bảng cân đối kế toán và kết quả sản xuất kinh doanh Hợp nhất toàn Công ty năm 2018.

4.1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm 31/12/2018.

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN		Mã số	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	2.837.365.741.464
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	391.686.704.604
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	67.541.088.500
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.717.514.214.965
4	Hàng tồn kho	140	626.126.797.497
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	34.496.935.898
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200	1.540.109.587.382
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	413.393.338.703
2	Tài sản cố định	220	398.217.156.278
3	Bất động sản đầu tư	230	223.535.967.720
4	Tài sản dở dang dài hạn	240	59.117.436.525
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250	424.367.974.210
6	Tài sản dài hạn khác	260	21.477.713.946
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270	4.377.475.328.846

NGUỒN VỐN		Mã số	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)
C.	NỢ PHẢI TRẢ	300	3.670.262.518.127
1	Nợ ngắn hạn	310	2.476.228.170.345
2	Nợ dài hạn	330	1.194.034.347.782
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	707.212.810.719
I.	Vốn chủ sở hữu	410	707.212.810.719
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	549.919.800.000
2	Cổ phiếu quỹ (*)	415	(30.845.085)
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	12.629.672.872
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	117.986.262.038
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	26.707.920.894
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440	4.377.475.328.846

4.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2018.

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU		Năm nay
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.854.222.301.454
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	388.385.562
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.853.833.915.892
4.	Giá vốn hàng bán	2.444.510.215.644
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	409.323.700.248
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	23.495.478.199
7.	Chi phí tài chính	103.189.256.079
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>101.545.237.240</i>
8.	Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(1.374.930.790)
9.	Chi phí bán hàng	17.680.509.994
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	166.360.278.296

11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	144.214.203.288
12.	Thu nhập khác	10.025.034.644
13.	Chi phí khác	8.884.283.142
14.	Lợi nhuận khác	1.140.751.502
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	145.354.954.790
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	44.679.855.634
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2.374.893.746
18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	98.300.205.410
19.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	95.787.943.741
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.512.261.669
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.906
22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.906

4.3. Tình hình tài chính hợp nhất toàn Công ty tại ngày 31/12/2018.

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm nay
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	64,82
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,18
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	83,84
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	16,16
- Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ NH)	Lần	1,15
- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	0,89
- Tỷ suất sinh lợi/doanh thu (ROS - Lợi nhuận sau thuế/DT thuần)	%	3,44
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản(ROA)	%	2,25
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	13,90

- Về khả năng thanh toán và quản lý dòng tiền: Tại 31/12/2018, tổng nợ phải trả chiếm tỷ lệ 83,84% tổng tài sản và gấp 6,67 lần vốn điều lệ, trong đó nợ ngắn hạn chiếm 67,47% nợ phải trả.

- Qua các chỉ số tài chính cho thấy hệ số khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/NNH): 1,15 lần, số dư tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2018 là 391,6 tỷ đồng tăng 29,4% so với số dư 31/12/2017 là 302,8 tỷ đồng.

- Về hàng tồn kho: Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2018 là: 626,13 tỷ đồng, tương đương 0,26 lần giá vốn phát sinh trong năm, bao gồm chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số dự án bất động sản và công trình xây lắp.

5. Tình hình đầu tư tại ngày 31/12/2018:

5.1. Tình hình đầu tư vào công ty con:

Stt	Đơn vị	Số cổ phần năm giữ	Giá trị đầu tư đến 31/12/2018 (VNĐ)	Tỷ lệ lợi ích
1	Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú	3.426.150	35.395.350.000	85,65%
2	Công ty CP Tư vấn thiết kế Xuân Mai	2.061.000	22.554.000.000	86,54%
3	Công ty CP Xây lắp Xuân Mai	1.796.000	17.960.000.000	83,53%
4	Công ty CP Cơ giới vận tải Xuân Mai	700.000	7.000.000.000	77,78%
5	Công ty CP Cơ điện Xuân Mai	9.700.000	97.000.000.000	97,00%
6	Cty TNHH MTV bê tông Xuân Mai	10.000.000	100.000.000.000	100,00%
7	Cty CP Đầu tư và KD BĐS Xuân Mai	8.895.979	88.959.787.544	98,89%
8	Cty TNHH MTV Xuân Mai Thanh Hóa (Nay là Cty CP Xuân Mai Thanh Hóa)		68.357.368.421	
Tổng cộng			437.226.505.965	

- Trong năm 2018, Công ty góp vốn vào Công ty Công ty TNHH MTV Xuân Mai Thanh Hóa (Nay là Công ty CP Xuân Mai Thanh Hóa) số tiền: 68.357.368.421 đồng. Vốn điều lệ của Công ty CP Xuân Mai Thanh Hóa theo đăng ký kinh doanh ngày 09/01/2019 là: 150.000.000.000 đồng;

5.2. Tình hình đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư vào đơn vị khác:

Stt	Nội dung	Giá trị đầu tư đến 31/12/2018 (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư vào Công ty liên kết	324.401.153.927	
1	Công ty CP bê tông Xuân Mai Miền Nam	40.430.398.927	
2	Công ty cổ phần Xuân Mai Đà Nẵng	24.500.000.000	
3	Công ty CP đầu tư PT đô thị Sơn An	29.970.755.000	
4	Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Xuân Mai Sài Gòn	180.000.000.000	
5	Công ty Cổ phần tư vấn và dịch vụ kỹ thuật điện	49.500.000.000	
II	Đầu tư vào đơn vị khác	159.257.150.000	
1	Công ty cổ phần Du lịch Khách sạn Suối Mơ	1.835.000.000	
2	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển điện miền Bắc 2	722.150.000	
3	Công ty CP Điện Việt Lào	156.700.000.000	
Tổng cộng		483.658.303.927	

- Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư góp vốn vào các Công ty như sau:

✓ Góp thêm vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Xuân Mai - Sài Gòn với giá trị là 90.000.000.000 đồng. Tổng số vốn góp đến 31/12/2018 là 180.000.000.000 đồng.

✓ Góp vốn vào Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ kỹ thuật điện số tiền: 49.500.000.000 đồng. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ kỹ thuật điện theo đăng ký kinh doanh ngày 10/01/2019 là: 140.000.000.000 đồng.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018:

1. Về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

1.1. Giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận Công ty mẹ:

Chỉ tiêu chính (Công ty mẹ)	Kế hoạch 2018 (Tỷ đồng)	TH năm 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện/kế hoạch (%)
Tổng giá trị sản lượng	2.960,0	2.965,6	100,2
Doanh thu	2.896,0	2.904,4	100,3
Lợi nhuận trước thuế	104,4	135,8	130,0
Lợi nhuận sau thuế	80,2	97,5	121,6

1.2. Giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận Hợp nhất:

Chỉ tiêu chính (Hợp nhất toàn Công ty)	Kế hoạch 2018 (Tỷ đồng)	TH năm 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện/kế hoạch (%)
Tổng giá trị sản lượng	2.810,0	2.813,6	100,2
Doanh thu	2.666,6	2.887,4	108,3
Lợi nhuận trước thuế	141,4	145,4	102,8
Lợi nhuận sau thuế	109,3	98,3	89,9

2. Thực hiện việc phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chi trả cổ tức của Công ty năm 2017:

Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chi trả cổ tức năm 2017 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

Nội dung	Nghị quyết 2018 (Triệu đồng)	TH năm 2018 (Triệu đồng)	Thực hiện/Nghị quyết (%)
Trích quỹ khen thưởng	3.586	3.586	100
Trích quỹ phúc lợi	3.586	3.586	100
Trả thù lao HĐQT, BKS	1.280	1.280	100
Thưởng HĐQT, BKS	232	232	100
<i>Tr. đó: Thù lao và thưởng Ban kiểm soát</i>		169,8	
Thưởng Ban điều hành	1.026	1.026	100
Cổ tức (%)		20%	

3. Tình hình lao động và thu nhập bình quân người lao động trong năm 2018:

Nội dung	Đơn vị	Công ty mẹ	Toàn công ty
Lao động sử dụng bình quân	Người	845	2.706
Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đồng	11,038	8,947

4. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính riêng và BCTC hợp nhất năm 2018 của Công ty:

Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất 2018 của Công ty.

5. Về việc phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu:

Trong năm 2018 Công ty chưa thực hiện được việc tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 5:2 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được 01 quyền và cứ 05 quyền sẽ được mua 02 cổ phiếu), mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

Trong năm 2018 công ty chưa thực hiện được việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với số lượng cổ phần dự kiến 2.499.559 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

7. Nhận chuyển nhượng cổ phần của cổ đông Đinh Thị Thanh Hà:

Trong năm 2018 Bà Đinh Thị Thanh Hà đã nhận chuyển nhượng cổ phần của Bà Nguyễn Thị Tâm. Sau khi thực hiện giao dịch tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ của Bà Đinh Thị Thanh Hà chiếm 25,2%.

8. Đánh giá công tác công bố thông tin của Công ty.

Công tác công bố thông tin của Công ty theo quy định của Pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty một số vấn đề sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình; Công tác nhân sự, tiền lương; Áp dụng công nghệ thông tin.
2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các bộ định mức kinh tế kỹ thuật nội bộ nhằm tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
3. Tăng cường công tác thanh, quyết toán các công trình, dự án; Công tác thu hồi công nợ.
4. Nâng cao công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và quản trị rủi ro.
5. Đẩy mạnh công tác bán hàng, sản phẩm tạo dòng tiền ổn định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
6. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tăng vốn theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2018 kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Cuối cùng thay mặt Ban kiểm soát, xin kính chúc các quý vị đại biểu, quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu QHCD;
- Hồ sơ ĐHĐCĐTN2019.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



VŨ NGỌC NHO

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

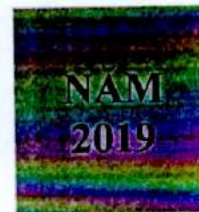
Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Web: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC CÔNG TY MẸ VÀ BCTC HỢP NHẤT NĂM 2018



Kính thưa Quý cổ đông,

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 toàn Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam với chỉ tiêu cơ bản dưới đây.

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng Số tiền
1. Tổng tài sản	4.290.070.728.685
2. Nợ phải trả	3.634.781.241.175
3. Vốn chủ sở hữu	655.289.487.510
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	549.919.800.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	105.400.532.595
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.904.388.749.831
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	2.768.569.586.085
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2018	135.819.163.746
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2018	97.506.559.614

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng Số tiền
1. Tổng tài sản	4.377.475.328.846
2. Nợ phải trả	3.670.262.518.127

3. <u>Vốn chủ sở hữu</u>	<u>707.212.810.719</u>
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	549.919.800.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	12.629.672.872
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	117.986.262.038
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26.707.920.894
4. <u>Tổng doanh thu</u>	<u>2.887.354.428.735</u>
<i>(=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)</i>	
5. <u>Tổng chi phí</u>	<u>2.741.999.473.945</u>
<i>(=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết)</i>	
6. <u>Lợi nhuận trước thuế năm 2018</u>	<u>145.354.954.790</u>
7. <u>Lợi nhuận sau thuế năm 2018</u>	<u>98.300.205.410</u>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

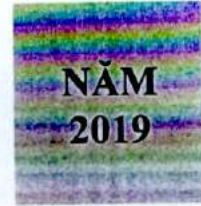
Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Website: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018 MỨC CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2018 VÀ THƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2018



Kính thưa Quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thưởng Ban điều hành Công ty năm 2018 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: 97.506.559.614 đồng

2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ khen thưởng: 3.412.729.586 đồng (3,5% lợi nhuận sau thuế).
- Quỹ phúc lợi: 3.412.729.586 đồng (3,5% lợi nhuận sau thuế).

3. Chi trả thù lao HĐQT, BKS:

Mức trả thù lao là: 1.604.100.000 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch)

Mức thưởng là: 519.046.788 đồng (3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch).

4. Mức thưởng cho Ban Điều hành:

+ 802.050.000 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch;

+ 865.077.980 đồng, tương đương 5% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

5. Mức chi cổ tức năm 2018 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 15% trong đó: 10% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu tính trên số vốn góp của chủ sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Phương án chi trả cổ tức 5% của năm 2018 bằng cổ phiếu được trình bày cụ thể tại tờ trình độc lập trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

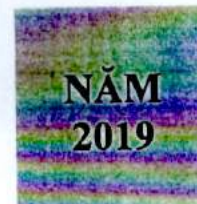
Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Website: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2018 BẰNG CỔ PHIẾU



Kính thưa Quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án trả cổ tức 5% của năm 2018 bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty với những nội dung như sau:

1. Nội dung chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức 5% năm 2018:

1. Tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
2. Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
3. Mã chứng khoán	:	XMC
4. Loại cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
5. Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
6. Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu	:	5%/vốn cổ phần; cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu thì được nhận 01 cổ phiếu
7. Số lượng phát hành dự kiến	:	2.749.511 cổ phiếu
8. Giá phát hành dự kiến	:	10.000 đồng/cổ phiếu
9. Tổng giá trị phát hành dự kiến	:	27.495.110.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu một trăm mười nghìn đồng)
10. Xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
11. Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
12. Nguồn phát hành	:	Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của các năm lũy kế đến ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã được kiểm toán.
13. Thời gian thực hiện dự kiến	:	Quý II năm 2019. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định ngay sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
14. Các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phần lưu	:	- Thông qua sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành; - Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh

hành của Công ty

ng nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành;
- Thay đổi đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết/giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết trước khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo phương án này.

2. Nội dung ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ phát hành gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sao cho việc phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo phương án này được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;
- (ii) Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;
- (iii) Lập, phê duyệt hồ sơ thay đổi đăng ký lưu ký tại VSD và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phần của Công ty đã được đăng ký lưu ký và niêm yết/giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán trước khi hoàn thành phát hành cổ phần theo phương án này;
- (iv) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần để trả cổ tức theo phương án này;
- (v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (vi) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu theo phương án nêu trên.
- (vii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

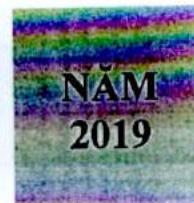
Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Website: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019



Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

- Năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình thị trường năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Công ty mẹ:

- Giá trị tổng sản lượng: 4.028,362 tỷ đồng
- Doanh thu: 3.727,209 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 206,345 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 165,076 tỷ đồng
- Mức chi cổ tức: căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án chi trả cổ tức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

- Giá trị tổng sản lượng: 4.355,637 tỷ đồng
- Doanh thu: 3.957,240 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 236,085 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 180,364 tỷ đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

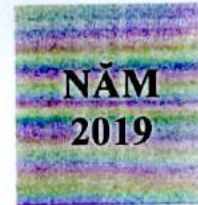
Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Website: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH

LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN



Kính thưa Quý cổ đông,

Để thực hiện việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

1/. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

HĐQT xin đề xuất 05 Công ty kiểm toán có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, đưa vào danh sách chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

2/. Đề xuất của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 trong 05 công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *huh*

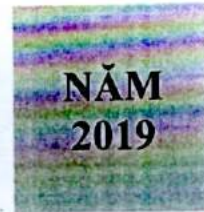


Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
Tel: (024) 73038866 Fax: (024) 73078866 Website: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2019



Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án chi trả thù lao và thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2019 như sau:

1/. Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

2/. Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

3/. Mức thưởng cho Ban Điều hành là:

+ 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch;

+ 5% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Khắc Sơn

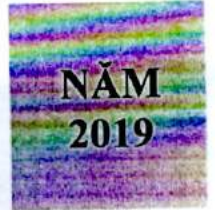
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (024) 73038866

Fax: (024) 73078866

Website: www.xmcc.com.vn



TỜ TRÌNH HỦY PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2018 VÀ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2019

Kính thưa Quý cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11, Luật số 62/2010/QH11 bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);
- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

HDQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể như sau:

1. Hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

Lý do hủy bỏ: căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường, thời điểm phát hành cổ phiếu năm 2018 là không phù hợp.

2. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
2. Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
3. Mã chứng khoán	:	XMC
4. Loại cổ phần	:	Cổ phần phổ thông
5. Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
6. Đối tượng chào bán	:	Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cán bộ công nhân viên Công ty đủ điều kiện tham gia chương trình theo phê duyệt của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của người lao động được phân phối cổ phiếu dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ

		tục chào mua công khai.
7. Mục đích phát hành	:	- Gắn kết lợi ích của nhân viên và Công ty; - Bổ sung thêm vốn lưu động cho Công ty.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	54.990.220 cổ phần
9. Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	:	2.258.509 cổ phần
10. Tỷ lệ phát hành	:	Không quá 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành
11. Giá chào bán	:	Bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
12. Thời gian thực hiện	:	Năm 2019
13. Hạn chế chuyển nhượng	:	Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
14. Ủy quyền	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: (i) Lập phương án chi tiết phát hành cổ phần ESOP; (ii) Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành không quá 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành; (iii) Lựa chọn thời điểm phát hành ESOP phù hợp; (iv) Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này; (v) Phê duyệt danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình; (vi) Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phần; (vii) Thực hiện các thủ tục niêm yết, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo quy định; (viii) Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ căn cứ kết quả việc phát hành; (ix) Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành; (ix) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

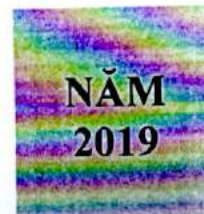
Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
Tel: (024) 73038866 Fax: (024) 73078866 Website: www.xmcc.com.vn



TỜ TRÌNH HỦY BỎ KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH CP TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2018 VÀ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CP TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2019

Kính thưa Quý cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11, Luật số 62/2010/QH11 bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ và tình hình thực hiện kế hoạch tăng vốn năm 2018;
- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

HDQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

1. Hủy bỏ kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

Lý do hủy bỏ: căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường, thời điểm phát hành cổ phiếu năm 2018 là không phù hợp.

2. Phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty năm 2019:

1. Tổ chức chào bán	:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
2. Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
3. Mã chứng khoán	:	XMC
4. Loại chứng khoán chào bán	:	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
5. Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng phát hành dự kiến	:	10.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	:	100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng)
8. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	:	700.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng)
9. Hình thức chào bán	:	Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

10. Đối tượng chào bán	:	Cổ đông hiện hữu có tên tại ngày chốt danh sách để thực hiện đợt chào bán.
11. Tỷ lệ phát hành	:	1:6 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được 01 quyền và cứ 6 quyền sẽ được mua 01 cổ phiếu).
12. Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phần
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành	:	Giá trị sổ sách của Công ty tại ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 là: 12.375 đồng/cổ phiếu ; Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng, thấp hơn 19,19% so với giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
14. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	:	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
15. Mục đích chào bán /Phương án sử dụng vốn	:	Bổ sung vốn, tăng quy mô hoạt động cho Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất của Công ty.
16. Cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm vào giao dịch	:	Công ty cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
17. Thời gian dự kiến chào bán	:	Trong năm 2019 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng.
18. Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán	:	Số tiền tối thiểu cần thu được đối với đợt phát hành này là 50.000.000.000 đồng (tương đương 50% tổng giá trị chào bán theo mệnh giá). Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động từ các nguồn hợp pháp khác.
19. Pha loãng cổ phần	:	Cổ phiếu chưa được giao dịch tập trung tại Sở giao dịch chứng khoán nên giá cổ phiếu sẽ không bị điều chỉnh, tuy nhiên, do lượng cổ phiếu lưu hành tăng thêm nên sẽ xảy ra các rủi ro pha loãng sau: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS), và (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần.
20. Nguyên tắc làm tròn số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông	:	Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu được quyền mua nhỏ hơn 1 đơn vị sẽ không được thực hiện. <i>Ví dụ: Tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phần, Số cổ phần cổ đông được quyền mua theo phương án phát hành là $100 \times 1/6 = 16,67$.</i> <i>Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 16 cổ phiếu và 0,67 cổ phiếu lẻ sẽ không được thực hiện quyền mua.</i>
21. Phương án xử lý trong	:	Đối với số cổ phiếu chưa bán hết do cổ đông không thực hiện

trường hợp cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết

quyền mua, thực hiện quyền mua không hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (do làm tròn xuống đến hàng đơn vị số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

(i) *Gia hạn đợt chào bán để chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;*

(ii) *Phân phối lại cho các nhà đầu tư khác với điều kiện không ưu đãi hơn các điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu tại phương án và số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.*

Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu từ chối mua dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

22. Các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phần lưu hành của Công ty

- Thông qua sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành;

- Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành;

- Thay đổi đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và đăng ký niêm yết/giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết trước khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo phương án này.

23. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

(i) Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sao cho việc phát hành thêm cổ phiếu của Công ty theo phương án này được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;

(ii) Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền, thời hạn đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua, thời hạn nộp tiền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc thực hiện việc chào bán cổ phiếu theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật;

(iii) Lập, phê duyệt hồ sơ thay đổi đăng ký lưu ký tại VSD và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phần của Công ty đã được đăng ký lưu ký và niêm yết/giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán trước khi hoàn thành phát hành cổ phần theo phương án này;

(iv) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc chào bán cổ phần theo phương án này;

(v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

(vi) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu theo phương án nêu trên.

(vii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

(viii) Cam kết tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp về mối quan hệ sở hữu giữa công ty mẹ và công ty con và giữa các công ty con.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

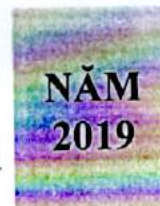


Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (04) 73038866 Fax: (04) 73078866 Web: www.xmcc.com.vn



**TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC ĐỀ NGHỊ ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN CÁC
GIAO DỊCH CHO VAY HOẶC BẢO LÃNH ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TY CON**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

- Tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con trong hệ thống.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các công ty con của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Đinh*



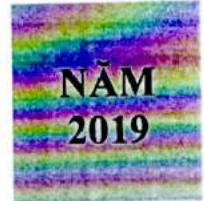
Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (04) 73038866 Fax: (04) 73078866 Web: www.xmcc.com.vn

**TỜ TRÌNH
THÔNG QUA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỦA CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**



Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai như tài liệu kèm theo tờ trình.

Quy chế được xây dựng dựa trên Quy chế mẫu ban hành tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

Quy chế bao gồm 10 Chương, 54 Điều, cụ thể như sau:

Chương I: Quy định chung, gồm 2 Điều, từ Điều 1 đến Điều 2;

Chương II: Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông, gồm 14 Điều, từ Điều 3 đến Điều 16;

Chương III: Đề cử, ứng cử, bầu cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm 7 Điều, từ Điều 17 đến Điều 23;

Chương IV: Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, bao gồm 7 Điều, từ Điều 24 đến Điều 30;

Chương V: Đề cử, ứng cử, bầu cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát, bao gồm 4 Điều, từ Điều 31 đến Điều 34;

Chương VI: Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp, bao gồm 5 Điều, từ Điều 35 đến Điều 39;

Chương VII: Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc, bao gồm 7 Điều, từ Điều 40 đến Điều 46;

Chương VIII: Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác, bao gồm 3 Điều từ Điều 47 đến Điều 49;

Chương IX: Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty, bao gồm 4 Điều, từ Điều 50 đến Điều 53;

Chương X: Điều khoản thi hành, gồm 1 Điều 54.

Tài liệu kèm theo: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *hub*



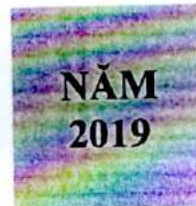
hub

Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (04) 73038866 Fax: (04) 73078866 Web: www.xmcc.com.vn



TỜ TRÌNH LOẠI BỎ MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;
- Các ngành nghề đăng ký kinh doanh hiện tại của Công ty.

Trong các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty hiện nay có một số ngành nghề thuộc danh mục ngành nghề kinh doanh hạn chế tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài ở mức 0% nhưng trên thực tế Công ty không kinh doanh ngành nghề này, bao gồm:

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Kinh doanh xăng dầu (mã ngành 4661);
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình, chi tiết: Kinh doanh dược, quặng thuốc (mã ngành 4649).

Vì vậy, để thuận tiện cho việc mua bán cổ phần XMC của các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và loại bỏ hai ngành nghề kinh doanh có hạn chế tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài nêu trên ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Thời gian thực hiện: ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Nội dung ủy quyền: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để loại bỏ hai ngành nghề kinh doanh nói trên ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!



Bùi Khắc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

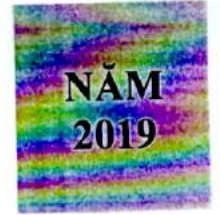
Add: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội

Tel: (04) 73038866

Fax: (04) 73078866

Web: www.xmcc.com.vn

TỜ TRÌNH BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2024



Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

- Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2014 – 2019 đã kết thúc;

- Thông báo số 168A/2019/TB-HĐQT/XMC ngày 06/4/2019 về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024;

- Thông tin ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 từ các nhóm cổ đông gửi về Công ty đến thời điểm 16h30 ngày 18/4/2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1/. Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024:

- Hội đồng quản trị: bao gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên Hội đồng quản trị điều hành (kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty).

- Ban kiểm soát: bao gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty theo quy định.

2/. Tiến hành bầu cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Danh sách đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chức danh đang đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Cử	1957	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch Ủy ban đầu tư và kinh doanh
2	Ông Bùi Khắc Sơn	1967	Kỹ sư	Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Thọ Phùng	19-60	Thạc sỹ QTKD	Ủy viên HĐQT
4	Ông Kim Mạnh Hà	1971	Thạc sỹ QTKD	Tổng Giám đốc
5	Bà Nguyễn Minh Trang	1992	Cử nhân	Không

Danh sách đề cử bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chuyên môn
1	Ông Nguyễn Minh Đức	1989	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh, kế toán kiểm toán
2	Ông Lương Anh Tuấn	1985	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
3	Bà Phạm Thị Thanh Huyền	1987	Cử nhân	Kinh tế đối ngoại

Tài liệu kèm theo: Sơ yếu lý lịch của các ứng viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 





Bùi Khắc Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên khai sinh: Nguyễn Đức Cừ
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 13 tháng 9 năm 1957
4. Nơi sinh: Xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
5. Số CMTND: 056057000376 ngày cấp: 18/9/2015 tại: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Quê quán: Xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
8. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 39 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan (cá nhân): 024.73038866
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Chủ tịch Ủy ban Đầu tư và Kinh doanh
12. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khải Hưng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Mai Sài Gòn, Giám đốc Công ty TNHH Bất động sản và Xây dựng Việt Hưng, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt.
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1974- 1978	Trường đại học Thương nghiệp Hà Nội (Nay là đại học Thương mại)	Sinh viên
Từ năm 1978-1983	Trường thương mại Cần Thơ- Hậu Giang	Giáo viên
Từ năm 1982-1986	Bộ nội thương	Chuyên viên
Từ năm 1986-1992	Sở Thương mại Hà Nội	Chuyên viên
Từ năm 1992- 1/2017	Công ty TNHH Khai Hưng	Giám đốc
Từ năm 2008-3/2013	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Ủy viên HĐQT
Từ năm 3/2013- nay	Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt	Phó Chủ tịch

14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không.

15. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

Sở hữu cá nhân:cổ phần tương đương%.

Sở hữu đại diện: 13.566.893 cổ phần tương đương 24,67%

Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Bảo Ngọc			Con	2.797.886	5,09
2	Nguyễn Minh Trang			Con	2.694.642	4,9
3	Nguyễn Đức Ứng			Anh trai	2.612.500	4,75

16. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: Không

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Cổ đông nội bộ

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKLC CK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Đức Thái	bố	Trực Nội, Trực Ninh, ND				1926		
2	Phạm Thị Ràng	mẹ	Trực Nội, Trực Ninh, ND				1927		
3	Đỗ Thị Hoa	vợ	39 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội				1963		
4	Nguyễn Bảo Ngọc	con	39 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội				1986	2.797.8 86	
5	Nguyễn Minh Trang	con	39 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội				1992	2,694.6 42	
6	Nguyễn Đức Minh Tâm	con	39 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội				2003		
7	Nguyễn Đức Duy Hưng	con	39 Phan Chu Trinh, Hoàn				2003		

			Kiểm, Hà Nội						
--	--	--	-----------------	--	--	--	--	--	--

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2019

Người khai
(Ký tên và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Cử

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: **Bùi Khắc Sơn**
2. Giới tính: **Nam**
3. Ngày sinh: **19/09/1967**
4. Nơi sinh: **Thanh Hóa**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **Căn hộ 1901-B1 Tầng 19 Khu phức hợp Mandarin Garden (Khu B), Phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.**
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: **012869890**
Nơi cấp: **Hà Nội** Ngày cấp: **28/4/2006**
8. Số điện thoại liên hệ: **024.73038866**
9. Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư**
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: **Chủ tịch Hội đồng quản trị.**
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: **Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và thiết kế Xuân Mai; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ điện Xuân Mai; Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xuân Mai Thanh Hóa, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ Kỹ thuật điện, Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Mai Sài Gòn, Ủy viên HĐQT Công ty CP thủy điện Việt Lào.**
12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1989 - 1995	Kinh doanh	
Từ 1995 - 2005	Công ty xây dựng giao thông 136 – Tổng công ty xây dựng công trình giao thông I	Nhân viên
Từ 2007 – tháng 9/2013	Công ty cổ phần Thủy điện Văn Chấn	Tổng Giám đốc
Từ tháng 10/2013 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Chủ tịch HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: *(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

- Sở hữu cá nhân: **2.750.000 cổ phần tương đương 5%.**

- Sở hữu đại diện: **0 cổ phần tương đương 0%**

- Sở hữu của người có liên quan *(họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKLCCK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Phạm Thu Hằng	Vợ	Căn hộ 1901-B1 Mandarin Garden, Cầu Giấy, Hà Nội				1974		
2	Bùi Khắc Lâm	Con	Căn hộ 1901-B1 Mandarin Garden, Cầu Giấy, Hà Nội				2000		
3	Bùi Tuệ Minh	Con	Căn hộ 1901-B1 Mandarin Garden, Cầu Giấy, Hà Nội				2006		
4	Bùi Khắc Tuyết	Bố	Thành phố Thanh Hóa				1940		
5	Bùi Thị Phúc	Mẹ	Thành phố Thanh Hóa				1947		
6	Bùi Kim Nhung	Em	Cộng hòa LB Nga				1970		

7	Bùi Thanh Hải	Em	Thành phố Thanh Hóa				1973		
8	Bùi Thanh Thảo	Em	Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội				1975		
9	Bùi Hồng Hào	Em	17/195 Đội Cấn, Hà Nội				1980		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2019
Người khai



Bùi Khắc Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thọ Phùng**
2. Giới tính: **Nam**
3. Ngày sinh: **11/8/1960**
4. Nơi sinh: **Nghệ An**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **71 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.**
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: **011377372**
Nơi cấp: **Hà Nội** Ngày cấp: **10/6/2005**
8. Số điện thoại liên hệ: **024.73038866**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sỹ quản trị kinh doanh.**
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: **Ủy viên HĐQT**
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: **Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Một thành viên bê tông Xuân Mai, Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần cơ điện Xuân Mai, Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần xây lắp Xuân Mai.**
12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/1981 – 9/1982	Vụ Kinh doanh, bộ Nội thương	Chuyên viên
Từ 9/1982 – 10/1984	Bộ đội C34, F323, Quảng Ninh	
Từ 11/1984 – 10/1988	Vụ Kinh doanh, bộ Nội thương	Chuyên viên
Từ 10/1988 – 12/1990	Làm việc tại Cộng hòa Dân chủ Đức	
Từ tháng 1/1991 – 6/1994	Công ty liên doanh GISCO- Chi nhánh Hà Nội	Cán bộ
Từ tháng 7/1994 – 4/2002	Công ty bách hóa và dịch vụ thương mại- Tổng công ty bách hóa	Trưởng phòng XNK 2
Từ tháng 5/2002 – 12/2005	Công ty cung ứng dịch vụ hàng không – Chi nhánh Hưng Yên	Giám đốc
Từ tháng 1/2006 – 2/2008	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
Từ tháng 2/2008 – 7/2009	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Phó Giám đốc
Từ tháng 7/2009 – 10/2012	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

	Nam	
Từ tháng 10/2012 – 4/2014	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Phó Tổng giám đốc
Từ tháng 4/2014 – Đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Ủy viên HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Tài chính

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 1.443.750 cổ phần tương đương 2,63%.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương đương 0%

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKTKCK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Thọ Nguyên	Bố					1914 Đã mất năm 1994		
2	Phan Thị Tuy	Mẹ					1919 đã mất năm 1999		
3	Nguyễn Thị Phụng	Chị	Thị xã Sông Công, Thái	090455135	15/8/1997	Thái Nguyên	1945	Không	Không

			Nguyễn						
4	Chu Thị Huệ	Chị	Thành phố Thái Nguyên	091534688	02/5/2005	Thái Nguyên	1947	Không	Không
5	Nguyễn Thị Dung	Chị	Bảo Lộc Lâm Đồng	250475067	09/12/1996	Hà Nội	1958	Không	Không
6	Phan Thị Hương	Vợ	71 Lê Đại Hành, Hà Nội	012152919	17/7/1998	Hà Nội	1960	007C4568	Không
7	Nguyễn Phương Hùng	Con	71 Lê Đại Hành, Hà Nội	012274886	27/8/1999	Hà Nội	1985	Không	Không
8	Nguyễn Phương Thảo	Con	71 Lê Đại Hành, Hà Nội	012712985	15/7/2004	Hà Nội	1988	007C1008818	Không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019
Người khai



Nguyễn Thọ Phùng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: KIM MẠNH HÀ
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 19 tháng 09 năm 1971
4. Nơi sinh: Trục Cường, Trục Ninh, Nam Định
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P709, CT5, KĐT Mỹ Đình - Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: 012942117
Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 08/3/2007
8. Số điện thoại liên hệ: 024.7303.8866
9. Trình độ chuyên môn:

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Trường đại học Oxford Brookes, Vương Quốc Anh.
- Kỹ sư Thủy điện - Trường Đại học Thủy Lợi Hà Nội.

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Xuân Mai.
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây lắp Xuân Mai.
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP cơ giới vận tải Xuân Mai.

12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 5/2018 - Nay:	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Tổng Giám đốc
Từ tháng 4/2016 - 4/2018:	Tổng công ty Sông Đà	Phó TGD TCT Sông Đà, Ủy viên BTVĐU TCT Sông Đà khóa XI - Nhiệm kỳ 2016-2020
Từ tháng 4/2015 - 4/2016:	Tổng công ty Sông Đà	Phó TGD TCT Sông Đà, Ủy viên BTVĐU TCT Sông Đà khóa X - Nhiệm kỳ 2010-2015 và nhiệm kỳ 2016-2020, Chủ tịch HĐQT Công ty CP sông Đà 5
Từ tháng 3/2015 - 4/2015:	Tổng công ty Sông Đà	Phó TGD TCT Sông Đà, Ủy viên BTVĐU TCT Sông Đà khóa X - Nhiệm kỳ 2010-2015

		2010
Từ 15/3/2003 - 01/2005:	Tổng công ty Sông Đà	Trưởng phòng KTKH - TCT Sông Đà; Phó bí thư chi bộ
Từ tháng 11/2002 - 3/2003:	Tổng công ty Sông Đà	Phó phòng thị trường TCT Sông Đà
Từ tháng 6/2000 - 10/2002:	Công ty Sông Đà 5	Phó Giám đốc Công ty Sông Đà 5
Từ tháng 6/1999 - 5/2000:	Công ty Sông Đà 5	Trưởng phòng KTKH - Công ty Sông Đà 5
Từ tháng 11/1997 - 6/1999:	Công ty Sông Đà 5	Phó phòng KTKH - Công ty Sông Đà 5
Từ tháng 3/1997 - 10/1997:	Công ty SXKD vật tư vận tải Sông Đà 16	Trưởng phòng KTKH - Công ty SXKD vật tư vận tải Sông Đà 16
Từ tháng 9/1993 - 3/1997:	Đại diện TCTXD Sông Đà tại miền Trung	Chuyên viên phòng KTKH - Đại diện TCTXD Sông Đà tại miền Trung

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: **0 cổ phần tương đương 0%.**

- Sở hữu đại diện: **0 cổ phần tương đương 0%**

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKTKCK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Kim Văn Chi	Bố đẻ	Trực Cường, Trực Ninh,				1945	0	0

			Nam Định						
2	Dương Thị Tươi	Mẹ đẻ	Trúc Cường, Trúc Ninh, Nam Định				1942	0	0
3	Đào Thị Duyên	Vợ	P709, CT5, KĐT Mỹ Đình - Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				1972	0	0
4	Kim Chí Hiếu	Con trai	Du học tại Vương quốc Anh				1996	0	0
5	Kim Hiếu Thảo	Con gái	P709, CT5, KĐT Mỹ Đình - Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				2000	0	0
6	Kim Thúy Hiền	Con gái	P709, CT5, KĐT Mỹ Đình - Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1,				2000	0	0

			Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội						
7	Kim Thị Hưng	Chị gái	P210 khu đô thị Pháp Vân-Tứ Hiệp, Hà Nội				1970	0	0
8	Kim Thị Hạnh	Em gái	Hưng Yên				1975	0	0
9	Kim Thành Nam	Em trai	Hà Nội				1977	0	0

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2019

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)



Kim Mạnh Hà

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh Trang
3. Ngày sinh: 1992
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 39 Phan Chu Trinh, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: 001192004276
- Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 08/09/2015
8. Số điện thoại liên hệ: 024.73038866
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2016 đến nay	Công ty TNHH Bất động sản và Xây dựng Việt Hưng	Trợ lý Giám đốc
Từ 6/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Mai Sài Gòn	Trợ lý Chủ tịch HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: **2.694.642 cổ phần tương đương 4,9%.**

- Sở hữu đại diện: **0 cổ phần tương đương 0%**

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
	Nguyễn Bảo Ngọc			Chị gái	2.797.886	5,09

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐK LK CK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
-----	-----------	-------------	--------------------	--------------------------	----------	---------	----------	--------------------	--------------------------------------

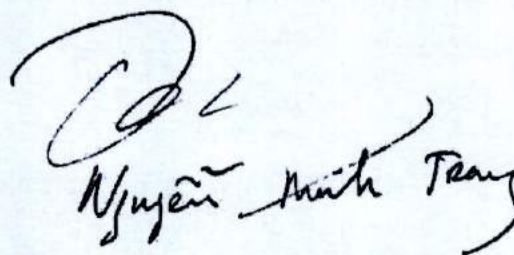
1	Nguyễn Đức Cừ	Bố	39 Phan Chu Trinh, Hà Nội				1957		
2	Đỗ Thị Hoa	Mẹ	39 Phan Chu Trinh, Hà Nội				1963		
3	Nguyễn Bảo Ngọc	Chị gái	39 Phan Chu Trinh, Hà Nội				1986		2.797.886
4	Nguyễn Đức Minh Tâm	Em trai	39 Phan Chu Trinh, Hà Nội				2003		
5	Nguyễn Đức Duy Hưng	Em trai	39 Phan Chu Trinh, Hà Nội				2003		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2019

Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Minh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: Lương Anh Tuấn
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 26/01/1985
4. Nơi sinh: Quảng Ninh
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 10, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: 022085002326
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 17/04/2017
8. Số điện thoại liên hệ: 0904 712 867
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Thư ký Công ty
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2015 – 03/2017	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Nhân viên Văn phòng
03/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Thư ký Công ty

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: **0 cổ phần tương đương 0%**.

- Sở hữu đại diện: **0 cổ phần tương đương 0%**

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

ST T	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: **Không**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):

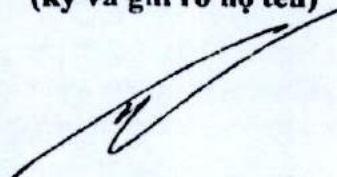
St t	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKLKC K	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Ông Lương Anh Trạch	Bố đẻ	Tổ 10, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	03005000102 5	17/04/201 7	Cục CS ĐKQ LCT và DLQ G về DC	1950	Không	
2	Bà Ngô Thị Tôn	Mẹ đẻ		04515500009 4	24/07/201 8		1955	Không	
3	Bà Lương Ngọc Linh	Chị gái		02217900167 7	05/04/201 7		1979	Không	

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 2. tháng 4. năm 2019

Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)


Lương Anh Tuấn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh Đức
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 23/01/1989
4. Nơi sinh: Thanh Hóa
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: SN4, ngách 432/16, Đội Cán, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội
7. Chứng minh thư nhân dân số/Căn cước công dân/Hộ chiếu: 038089000315
Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 15/3/2016
8. Số điện thoại liên hệ: 0247.303.8866
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: TVBKS, TP Vật tư
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T11/2011 - T01/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Hội sở chính	Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán
T01/2014 - T11/2015	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán
T11/2015 - T03/2016	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Chuyên viên Ủy ban Tài chính
T04/2016 - 12/2016	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Thành viên Ban kiểm soát; Chuyên viên Ủy ban Tài chính
Từ 1/2017 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	Thành viên Ban Kiểm soát; TP Vật tư

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: *(nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

- Sở hữu cá nhân: 11.000 cổ phần tương đương 0.02 %.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương đương 0%

- Sở hữu của người có liên quan *(họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

STT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: **Cô đồng nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH *(bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em):*

Stt	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	Chứng minh thư/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐK LK CK	Số lượng cổ phần XMC sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Văn Hạnh	Bố	Trường Sơn, Nông Công, Thanh Hóa	173225937	28/3/2006	Thanh Hóa	1961		
	Phạm Thị Hiền	Mẹ	Trường Sơn, Nông Công, Thanh Hóa	171047045	20/02/2016	Thanh Hóa	1960		
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Vợ	SN 4, ngách 432/16 Đội Cấn, Công Vị, Ba Đình, Hà Nội	012519689	03/05/2002	Hà Nội	1988		
	Nguyễn Minh Quân	Con	SN 4, ngách 432/16 Đội Cấn, Công Vị, Ba Đình, Hà Nội				2014		
	Nguyễn Hiền Lương	Chị gái	Chử Xá, Văn Đức, Gia Lâm, Hà Nội	172624356	08/10/2013	Thanh Hóa	1986		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)



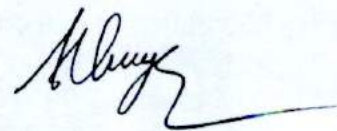
Nguyễn Minh Đức

									sở hữu (nếu có)
1	Phạm Đình Trường	Bố đẻ	Số nhà 04/01, tổ 47, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình				1952	Không	0
2	Nguyễn Thị Hiền	Mẹ đẻ					1957	Không	0
3	Phạm Quang Huy	Anh traị					1981	Không	0
4	Phạm Trung Kiên	Chồng	Số nhà 68, ngõ 8, Tả Thanh Oai, Thanh Tri, Hà Nội				1974	Không	0
5	Phạm Khởi Minh	Con gái					2011	Không	0
6	Phạm Minh Thông	Con traị					2015	Không	0

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Thị Thanh Huyền